



FANTASTIC BEASTS  
&  
WHERE TO FIND THEM

*Newt Scamander*

Property of:

Harry Potter

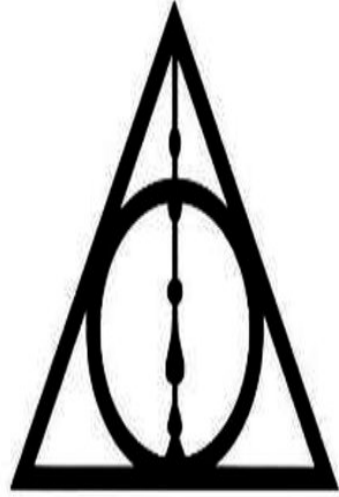


FANTASTIC BEASTS  
&  
WHERE TO FIND THEM

*Newt Scamander*

Property of:

*Harry Potter*



LEE TAE ANH

Remaking For Kindle



CUỐN SÁCH NÀY CỦA

Harry Potter

Dùng chung với Ron Weasley  
và của thỏ ấy hồng hời

Sao bồ không tự mua lấy một cuốn?  
Hãy viết lên sách của bồ ấy  
Hermione

Đám Bom thúi mà bồ đã mua vào Thứ bảy vừa  
rồi đủ để bồ mua một cuốn sách mới đây

Bom thúi muôn năm!!!

## VỀ Comic Relief: Viết tay bởi J.K. Rowling

Comic Relief là một trong những tổ chức từ thiện nổi tiếng và thành công nhất của nước Anh. Thành lập từ năm 1985, tổ chức này đã quyên góp được hơn 250,000,000 đô la cho các tổ chức từ thiện như Hội Chữ thập đỏ, Oxfam (Tổ chức Quốc tế trong việc xóa đói giảm nghèo), Sight Savers (Tổ chức từ thiện giúp đỡ người khiếm thị), Liên minh Quốc tế về HIV / AIDS, và Liên Hiệp phòng chống Nô lệ Quốc tế. Những cuốn sách liên quan tới Harry Potter là một cơ hội cho Comic Relief trong việc tìm kiếm cơ hội để tạo một sự khác biệt có ý nghĩa tới cuộc sống của người dân. Một nhóm gồm những cuốn sách Harry Potter đặc biệt đã được tạo ra – trong đó hai mươi phần trăm từ việc bán 'Quái thú Tuyệt diệu và Nơi Tìm Ra Chúng' cùng 'Quidditch qua các thời đại' được trích ra để hỗ trợ cho trẻ em không may trên toàn thế giới. Mỗi cuốn sách được bán đều có giá trị! Năm mươi xu sẽ gửi một trẻ em đến trường trong một tuần – và thay đổi cuộc sống của cậu bé hoặc cô bé mãi mãi.

Đăng nhập vào trang web: <http://www.comicrelief.com/harrysbooks> và tìm hiểu cách thức những khoản tiền bán sách này đang được sử dụng để giúp đỡ người khác. Quỹ Sách Harry sẽ hỗ trợ nỗ lực trong các vấn đề như sự giáo dục cho trẻ em, cuộc đấu tranh chống chế độ nô lệ trẻ em, sự tái hợp của cha mẹ với trẻ em bị chia tách bởi chiến tranh. Quỹ cũng sẽ giáo dục người dân về đại dịch HIV / AIDS và hỗ trợ trẻ em là nạn nhân của các vụ nổ bom mìn.

Điều vô cùng tuyệt vời về Comic Relief là chi phí của tổ chức được tài trợ, do đó họ không mất chi phí cho việc quản lý tiền đóng góp. Điều này nghĩa là trong thực tế, bằng việc tích lũy, hơn 100% số tiền lợi nhuận sẽ được chuyển sang các dự án từ thiện.

Tôi đã luôn luôn giấu giếm một mong muốn về việc viết 'Quái thú Tuyệt diệu và Nơi Tìm Ra Chúng' cùng 'Quidditch qua các thời đại', vì thế khi Richard Curtis của Comic Relief có ý nhờ, tôi nghĩ đó là một cơ hội tuyệt vời góp một phần sức lực cho một tổ chức từ thiện mà mình đã luôn đồng hành. Tất cả những người có liên quan với việc đưa những cuốn sách này thành hiện thực, các nhà xuất bản, nhà cung cấp, và các nhà bán lẻ, đã cho phép đóng góp một phần tiền từ giá bìa những cuốn sách này cho quỹ Sách Harry của Comic Relief.

Cảm ơn bạn đã mua cuốn sách này!



Bản dịch: *shironuri* - ♣(°∞°)Ψ THẬT LẠC THÂN MIÊU Ψ[°∞°]♣  
Beta + Ebook: *Đào Vân Mây* - *Harokis2yw*

# SINH VẬT HUYỀN BÍ và nơi tìm ra chúng

NEWT SCAMANDER

*Ấn bản đặc biệt với lời tựa của*  
ALBUS DUMBLEDORE



Nhà xuất bản

Arthur A. Levine Books

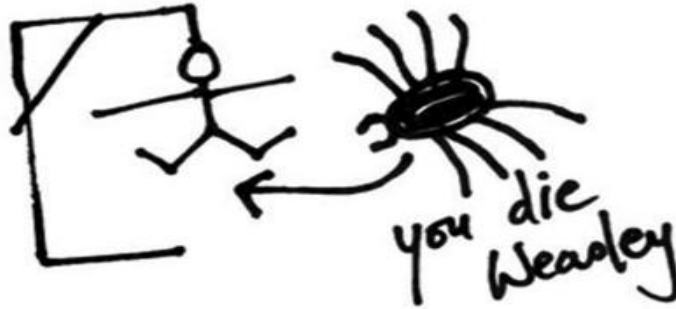
*Hợp tác với*



**bscurus Books**

Số 18a Hẻm Xéo, Luân Đôn

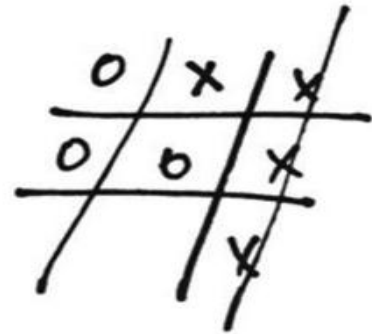
Ebook chỉ có giá trị đọc tham khảo cho bản tiếng Anh, nghiêm cấm mọi hành vi in thành sách hoặc bất cứ hành vi nào có tính chất thương mại. Nghiêm cấm chia sẻ nếu chưa được sự đồng ý của người thực hiện



a - - - - a n - - - l a

g a s y d e  
 r p j z k b

Harry  
 loves  
~~floating~~  
~~marble~~



Text copyright © 2001 by J. K. Rowling. • Illustrations and hand lettering copyright © 2001 by J. K. Rowling. All rights reserved. Published by Scholastic Press, a division of Scholastic Inc., *Publishers since 1920*. SCHOLASTIC, SCHOLASTIC PRESS, and the LANTERN LOGO are trademarks and/or registered trademarks of Scholastic Inc. HARRY POTTER and all related characters, names, and related indicia are trademarks of Warner Bros.

No part of this publication may be reproduced, or stored in a retrieval system, or transmitted in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording, or otherwise, without written permission of the publisher. For information regarding permissions, write to Scholastic Inc., Attention: Permissions Department, 555 Broadway, New York, NY 10012.

Scholastic Inc. has arranged for twenty percent of the retail sales price less taxes from the sale of this book to go to Comic Relief U.K.'s Harry's Books fund. J. K. Rowling is donating all royalties to which she would be entitled. The purchase of this book is not tax deductible. Comic Relief may be contacted at: Comic Relief, 5th Floor, Albert Embankment, London SE1 77P, England ([www.comcrebef.com](http://www.comcrebef.com)). Comic Relief in the United Kingdom is not affiliated with the organization of the same name in the United States.

ISBN 0-439-32160-3

Library of Congress Cataloging-in-Publication Data Available  
 20 19 18 17 07 08 09

Printed in the United States and bound in Mexico 23

First hardcover boxset edition, September 2001

# NỘI DUNG

Về tác giả.....*vi*

Lời tựa viết bởi Albus Dumberdore.....*vii*

Giới thiệu viết bởi Newt Scamander

*Về cuốn sách* .....*ix*

*Quái thú là gì?* .....*x*

*Tóm tắt lịch sử nhận thức dân Muggle  
về sinh vật huyền bí*.....*xiv*

*Che dấu sinh vật huyền bí*.....*xvi*

*Vấn đề của  
Nghiên cứu sinh vật huyền bí*.....*xxi*

Phân loại của Bộ Pháp Thuật.....*xxii*


Sinh vật huyền bí từ A - Z.....*1*

**== CHUDLEY CANNONS ==**  
Đổi lại bồ có thể viết tên đội bóng  
bồ yêu thích lên sách của mình.  
*Wearley*



# VỀ TÁC GIẢ

## *Tên được đặt*

 **N**ewton (“Newt”) Artemis Fido Scamander sinh năm 1897. Sự hứng thú của ông với những sinh vật huyền bí đã được kích lệ bởi mẹ của ông, một nhà chăn nuôi cuồng nhiệt với loài Bằng mã. Sau khi tốt nghiệp Hogwarts, Scamander gia nhập Bộ Pháp thuật tại Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Bí. Sau hai năm làm việc tại Văn phòng Tái định cư gia tinh, những năm được mô tả là “tê nhạt đến cùng cực”, ông được chuyển đến Phòng Quái thú, nơi mà kiến thức phi thường về sinh vật phép thuật kỳ lạ đã giúp anh thăng tiến nhanh chóng trong sự nghiệp.

Mặc dù gần như tự chịu trách nhiệm cho việc tạo ra quy trình Đăng ký Người Sói vào năm 1947, anh nói rằng mình tự hào nhất là về Luật cấm Lai tạo thực nghiệm (Ban on Experimental Breeding), được thông qua vào năm 1965, có hiệu quả trông thấy trong việc ngăn ngừa tạo ra các loài sinh vật mới và khó thuần dưỡng ở Anh. Công trình của Scamander về nghiên cứu và kiểm soát Rồng đã dẫn đến nhiều chuyến đi nghiên cứu ở nước ngoài, cùng lúc đó ông thu thập thông tin trên toàn thế giới dành cho cuốn sách bán chạy nhất của ông ‘Sinh Vật Huyền Bí và Nơi Tìm Ra Chúng’, tác phẩm giờ đã có tới 52 phiên bản.

Newt Scamander đã được trao tặng thưởng Huân chương Merlin Đệ nhị đẳng vào năm 1979, ghi nhận những đóng góp của ông trong việc nghiên cứu cho môn khoa học Nghiên cứu sinh vật huyền bí. Bây giờ về hưu, ông sống ở Dorset với vợ Porpentina và 3 thú cưng Kneazle (một loài mèo đuôi chia ba) của họ: Hoppy, Milly, và Mauler.

## LỜI NÓI ĐẦU

Tôi đã có vinh dự sâu sắc khi Newt Scamander nhờ tôi viết lời tựa cho phiên bản đặc biệt này của ‘Sinh vật huyền bí và Nơi Tìm Ra Chúng’. Tác phẩm của Newt đã được phê duyệt thành một cuốn sách giáo khoa tại trường Hogwarts kể từ khi nó được ra mắt và phải mất một công cuộc bền bỉ để tạo nên sự tiến bộ để có kết quả điểm thi cao cho các học sinh của chúng tôi trong các kỳ thi Chăm sóc Sinh vật Huyền bí – nhưng nó không phải là một cuốn sách bị giới hạn trong các lớp học. Không có một gia đình phù thủy nào không có một bản sao của cuốn Sinh vật huyền bí, truyền lại bởi các thế hệ những người đã tìm kiếm một cách nhanh chóng trong những trang sách đó để ra tìm cách tốt nhất thoát khỏi bãi cỏ của Horklumps (giống như một cây nấm màu hồng bao phủ lông màu đen), giải thích về những tiếng kêu thê lương của Augurey (còn được biết là Phượng hoàng Irish, là một loài chim trông rất gầy và thê lương, có phần giống như một con kền kền nhỏ thiếu ăn khi xuất hiện, với lông màu đen hơi xanh và một cái mỏ nhọn), hoặc chữa bệnh cho con thú nuôi Puffskein (bao phủ trong mềm, lông thú và hình cầu, là một con vật cung phổ biến và là loài ăn xác thối, lông có đặc tính ma thuật) của họ khỏi uồng trong nhà vệ sinh.

Phiên bản này, tuy nhiên, có một mục đích cao thượng hơn cả sự hướng dẫn cho cộng đồng phù thủy. Lần đầu tiên trong lịch sử của nhà xuất bản cao quý Obscurus, một tựa sách của họ sẽ được xuất bản cho cả dân Muggle.

Công việc của Comic Relief nước Anh (trong đó, hài hước làm sao, không có gì liên quan đến các tổ chức Mỹ cùng tên) trong cuộc chiến chống lại một trong những hình thức tồi tệ nhất tạo nên sự đau khổ của con người được biết đến trong thế giới Muggle, vậy nên đây là cách để những người bạn phù thủy đồng nghiệp biết rằng tôi cũng đã tham gia. Sau đó để biết rằng chúng ta không đơn độc trong việc nhận thức sức mạnh chữa bệnh của tiếng cười, điều mà Muggle đã quá quen thuộc, và họ đã khai thác món quà này một cách giàu trí tưởng tượng nhất, sử dụng nó để gây quỹ cứu giúp và tạo nên những

cuộc đời tốt đẹp hơn- một phép màu mà tất cả chúng ta khao khát. Comic Relief nước Anh đã quyên góp được hơn 250 triệu đô Mỹ kể từ năm 1985 (tương đương một trăm bảy tư triệu bảng Anh, hay ba mươi tư triệu, tám trăm bảy hai Galleons, mười bốn Sickles, và bảy Knuts).

Nó bây giờ là đặc quyền của thế giới phù thủy để giúp Comic Relief trong nỗ lực của họ. Bạn giữ trong tay một bản chép của bản sao Quái thú Tuyệt diệu của chính Harry Potter, hoàn chỉnh với các ghi chú thông tin của chính cậu và bạn bè bên lề. Mặc dù dường như Harry đã khá miễn cưỡng cho phép cuốn sách này được in lại trong hình thức hiện tại của nó, bạn bè của chúng tôi tại Comic Relief cảm thấy rằng những bổ sung nhỏ của cậu sẽ thêm vào những giai điệu thú vị cho cuốn sách. Ông Newt Scamander, đã lâu kể từ khi từ chức để tập trung minh họa cho kiệt tác của ông, đã đồng ý.

Phiên bản này của Quái thú Tuyệt diệu sẽ được bán tại Flourish và Blotts cũng như các hiệu sách Muggle. Những người đã tham gia tạo được cuốn sách này cho bạn, từ các tác giả cho nhà xuất bản, tới các nhà cung cấp giấy, máy in, keo dính, và các nhà sách, đã đóng góp thời gian, công sức và nguyên vật liệu của họ miễn phí hoặc với chi phí thấp, để có thể trích hai mươi phần trăm lợi nhuận sau thuế từ việc bán cuốn sách này gửi đến một quỹ từ thiện mang tên Harry Potter bởi Comic Relief nước Anh và J.K.Rowling. Quỹ này được thiết kế đặc biệt để giúp đỡ trẻ em trên khắp thế giới. Các phù thủy có nhu cầu thực hiện đóng góp bổ sung nên làm như vậy thông qua Ngân hàng pháp thuật Gringotts (yêu cầu gặp Griphook).

Tất cả những gì còn lại tôi dành để cảnh báo những ai đã đọc đến đây mà không mua sách: nó mang Lời nguyền của Kẻ cướp. Tôi muốn nhân cơ hội này để trấn an người mua Muggle là các sinh vật gây cười được mô tả sau đây là hư cấu và không thể làm tổn thương bạn. Với các phù thủy, tôi nói chỉ: *Draco dormiens nunquam titillandus* (Đừng bao giờ chọc lét một con rồng đang ngủ).

A handwritten signature in black ink, reading "Albus Dumbledore". The signature is written in a cursive, flowing style with large, elegant loops and flourishes, particularly at the beginning and end of the name.

# LỜI GIỚI THIỆU

## VỀ CUỐN SÁCH

**S***inh vật huyền bí và nơi tìm ra chúng* đại diện cho thành quả của du lịch trong nhiều năm và nghiên cứu. Tôi nhìn lại tháng năm từ khi là một phù thủy bảy tuổi, người đã dành hàng giờ trong phòng ngủ của mình mổ xẻ Horklump và tôi ghen tị với cậu về hành trình ấy: từ rừng sâu đen tối nhất đến sa mạc rực rỡ nhất, từ đỉnh núi đến vùng đầm lầy, những cây nấm Horklump xấu xí vẫn sẽ được cậu bé theo dõi, kể cả khi lớn lên, là những con quái vật được mô tả trong các trang sau. Tôi đã tới thăm những hang thú, hốc đá, những chiếc tổ trên khắp năm châu, quan sát tập tính kỳ lạ của những sinh vật huyền bí trong một trăm quốc gia, chứng kiến sức mạnh của chúng, có được sự tin tưởng của chúng, có khi là, đánh bay chúng ra bằng ấm đun nước du lịch của tôi.

Ấn bản đầu tiên của *Sinh vật huyền bí* được mua lại vào năm 1918 bởi ông Augustus Worme của Obscurus Book, người đã rất tốt bụng đề nghị tôi xem xét việc viết một cuốn sách chuyên về những sinh vật huyền bí cho nhà xuất bản của ông. Tôi khi đó chỉ là một nhân viên thấp kém của Bộ Pháp thuật và đã chớp ngay cơ hội để có thể vừa tăng được đồng lương đáng thương của mình thêm hai Sickles một tuần và dành kỳ nghỉ du lịch khắp thế giới tìm kiếm sinh vật phép thuật mới. Và thực tế thì trong lịch sử: *Sinh vật huyền bí* hiện đã tái bản 52 lần.

Phần giới thiệu này nhằm trả lời một số câu hỏi thường gặp nhất trong những bức thư hàng tuần tôi nhận được kể từ khi cuốn sách này được xuất bản lần đầu vào năm 1927. Một trong số đó là câu hỏi cơ bản nhất – một “sinh vật” là gì?

Là mấy thứ nhiều lông lắm chân chứ còn gì

## Sinh vật là gì?

**D**ịnh nghĩa một “sinh vật” đã gây ra tranh cãi trong nhiều thế kỷ. Mặc dù điều này có thể gây ngạc nhiên cho một số sinh viên lần đầu tiếp xúc với bộ môn Magiczoology môn Magizoology (Nghiên cứu sinh vật huyền bí), vấn đề này có thể được đi vào trọng tâm rõ ràng hơn nếu chúng ta dành một chút thời gian để xem xét ba loại sinh vật huyền diệu.

Người sói (Werewolf) dành phần lớn thời gian của họ như một con người ( là phù thủy hoặc Muggle). Tuy nhiên mỗi tháng một lần, họ biến thành con thú bốn chân man rợ có ý định giết người và không có nhân tính.

Tập tính của Nhân mã (Centaur) không giống như con người; họ sống trong tự nhiên, từ chối mặc quần áo, thích sống xa khỏi pháp sư lẫn Muggle, nhưng có trí thông minh như con người.

Quý khổng lồ (troll) có hình dáng giống con người, đứng thẳng, có thể học được một vài từ đơn giản, nhưng lại kém thông minh hơn so với loài kỳ lân chậm chạp nhất, và có không có phép thuật đặc biệt nào ngoại trừ việc khỏe một cách bất bình thường.

Bây giờ chúng ta tự hỏi: những sinh vật thế nào là “thuộc về loài người - being” (một sinh vật có thật hay tưởng tượng, đặc biệt là thông minh – ngắn gọn là thông minh như người) – đó là để nói một sinh vật đáng hưởng các quyền hợp pháp và có tiếng nói trong việc cai quản thế giới phép thuật – và thế nào là một “sinh vật”?

Những nỗ lực ban đầu để quyết định xem một sinh vật huyền bí nên được chỉ định “sinh vật” hay không là cực kỳ không thỏa đáng.

Burdock Muldoon, Trưởng Hội đồng Phù thủy<sup>1</sup> trong thế kỷ thứ mười bốn đã ra lệnh rằng bất kỳ thành viên của cộng đồng phép thuật đi trên hai chân sẽ từ đó được cấp tình trạng “người trần” còn tất cả những kẻ khác vẫn là “sinh vật”. Với tinh thần hữu nghị, ông triệu tập tất cả những kẻ “người trần” để gặp gỡ các phù thủy tại một

---

<sup>1</sup> Hội đồng Phù thủy trước khi có Bộ Pháp thuật

hội nghị thượng đỉnh đề thảo luận về bộ luật huyền diệu mới và đã suy sụp vô cùng vì tính nhảm. Hội trường đã bị lấp đầy bởi những yêu tinh, những kẻ đã mang đến cho họ nhiều sinh vật hai chân nhất có thể tìm thấy. Như Bathilda Bagshot kể với chúng ta trong cuốn ‘Lịch sử Pháp thuật’:

**Đứa nhỏ cũng có thể được nghe qua kêu quang quác của những con Diricawl, tiếng rên rỉ của những Augurey, và bài hát không ngừng đâm thủng tai của Fwopper. Khi pháp sư và phù thủy cố gắng để tham khảo ý kiến bằng giấy tờ trước mặt họ, một đám hỗn loạn tiểu yêu tinh (pixie) và tiên xoay tròn đầu của họ, cười khúc khích và nói lấp bắp. Hơn một tá người khổng lồ bắt đầu đập phá căn phòng với cây chùy của chúng, trong khi lũ phù thủy già (hag) bay lướt khắp chốn tìm kiếm trẻ em để ăn thịt. Trưởng Hội đồng đứng dậy để mở màn cuộc họp, trượt trên một đồng phân Porlock và vừa chạy từ trong sảnh ra vừa nguyên rủa.**

Như chúng ta thấy, chỉ sở hữu hai chân không đảm bảo rằng một sinh vật huyền diệu có thể hoặc sẽ quan tâm đến một công việc trong chính quyền phù thủy. Cay đắng, Burdock Muldoon từ bỏ tất cả nỗ lực liên minh các thành viên không phải phù thủy của cộng đồng ma thuật vào Hội đồng Phù thủy.

Người kế nhiệm của Muldoon, bà Elfrida Clagg, cố gắng để xác định lại loài “người trần” với hy vọng tạo ra các mối quan hệ gần gũi hơn với các sinh vật ma thuật khác. “Người trần”, bà tuyên bố, là những người có thể nói được tiếng người. Do đó tất cả những kẻ có thể làm cho mình hiểu được ý của các thành viên Hội đồng đã được mời tham gia các cuộc họp tiếp theo. Một lần nữa, tuy nhiên, có những vấn đề phát sinh. Người khổng lồ đã được yêu tinh dạy

một vài câu đơn giản lại phá hủy hội trường như lần trước. Jarvey chạy quanh những chân ghế của Hội đồng, xé rách tất cả các mắt cá chân chúng có thể tiếp cận. Trong khi đó một phái đoàn lớn các bóng ma (những sinh vật đã từng bị cấm dưới sự lãnh đạo của Muldoon trên quan điểm rằng họ không đi bộ trên hai chân mà là bau lượn) đã tham dự nhưng đã rời đi trong sự ghê tởm những gì mà sau đó họ cho là “Chứng nào Hội đồng còn hùng hồn không biết xấu hổ về các nhu cầu của cuộc sống, chứng nấy họ còn đi ngược lại với mong muốn của những người đã chết.” Nhân mã, sinh vật dưới quan niệm của Muldoon đã bị phân loại là “sinh vật” và bây giờ đã được bà Clagg định nghĩa lại là “người”, từ chối tham dự Hội đồng để phản đối việc loại trừ các người cá, người không thể trò chuyện trong bất cứ trường hợp nào ngoại trừ tiếng Mermish (ngôn ngữ người cá) khi ở trên mặt nước.

Mãi đến năm 1811, định nghĩa mới được tìm thấy và được hầu hết các cộng đồng huyền diệu chấp nhận. Grogan Stump, mới được bổ nhiệm cho chức Bộ trưởng Pháp thuật, ra lệnh rằng một loài là “người trần” nghĩa là “bất kỳ sinh vật nào có đủ thông minh để hiểu được luật pháp của cộng đồng phép thuật và phải chịu một phần trách nhiệm trong việc định hình các luật đó”<sup>2</sup>. Đại diện người khổng lồ được hỏi trong khi yêu tinh vắng mặt và bị đánh giá không hiểu bất cứ điều gì mà người khác nói với họ; do đó đã được phân loại là “sinh vật” mặc dù đi bằng hai chân; người cá cũng được mời và thông qua phiên dịch để trở thành loài “người trần” lần đầu tiên; tiên, tiểu yêu tinh, và quỷ lùn, mặc dù xuất hiện dưới hình dạng người, được ghi lại rõ ràng trong danh mục “sinh vật”.

Một cách tự nhiên, vấn đề này đã không dừng lại ở đó. Chúng ta đều quen thuộc với các phần tử cực đoan đòi phân loại các

---

2 Một ngoại lệ đã được tạo ra cho các bóng ma, sinh vật khăng định đã vô cảm khi phân loại họ là “Người trần” khi họ đã rất rõ ràng “đã từng là người.” Vì vậy Stump tạo ra ba bộ trong Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu và tồn tại cho tới ngày nay: Bộ sinh vật, Bộ thông minh, và Bộ linh hồn.

Muggle là “sinh vật”; chúng ta đều biết rằng các nhân mã đã từ chối tình trạng “người trần” và yêu cầu được duy trì “sinh vật”<sup>3</sup>; trong khi đó Người sói lại bị dồn ép giữa hai bộ Sinh vật và Người trần trong nhiều năm; tại thời điểm viết những lời này có một văn phòng cho Dịch vụ hỗ trợ Người sói tại Bộ phận Người trần trong khi Đăng ký Người sói và Đơn vị bắt giữ Người sói đều thuộc Bộ phận Sinh vật. Một số sinh vật rất thông minh được phân loại là “sinh vật” vì họ không có khả năng khắc phục tính chất tàn bạo của mình. Khổng nhận và Nhân sư có khả năng nói chuyện thông minh nhưng lại cố gắng nuốt bất cứ con người nào đi gần chúng. Các nhân sư chỉ nói khi có các trò lấp hình và câu đố, nhưng rất bạo lực nếu có ai đó trả lời sai.

Bất cứ chỗ nào vẫn không chắc chắn về việc phân loại là sinh vật trong những trang sau, tôi đã ghi chú lại trong mục của sinh vật đó.

Bây giờ chúng ta chuyển sang một câu hỏi mà phù thủy và pháp sư tự hỏi nhiều hơn bất kỳ cái gì khi cuộc đối thoại hướng về Magizoology: Tại sao Muggle không nhận thấy những sinh vật đó?

---

3 Các Nhân mã phản đối bị coi là “người trần” với một số sinh vật khác, như hags (1 sinh vật xuất hiện dưới hình dạng 1 mụ phù thủy già xấu xí) và ma cà rồng, và tuyên bố rằng họ sẽ tự quản lý công việc của mình một cách riêng biệt khỏi các pháp sư. Một năm sau, người cá đưa ra đề nghị tương tự. Bộ Pháp thuật đã chấp nhận yêu cầu của họ một cách miễn cưỡng. Mặc dù một Văn phòng liên lạc Nhân mã có tồn tại trong bộ Sinh vật của Cục Quy chế và kiểm soát sinh vật huyền bí, chưa từng có một nhân mã nào từng sử dụng nó. Thật vậy, “được gửi tới Văn phòng Nhân mã” đã trở thành một trong trò đùa tại Sở và có nghĩa là những người trong câu đùa đó sớm thôi sẽ bị sa thải.



## Lừa nhau à

### Tóm tắt lịch sử nhận thức của dân Muggle về Sinh vật huyền bí

**M**ặc dù sẽ khiến cho rất phù thủy phải ngạc nhiên nhưng Muggle vẫn mãi không biết gì về những sinh vật huyền bí và kỳ quái mà chúng ta đã nỗ lực rất nhiều và rất khó khăn để che giấu. Nhìn sơ qua nghệ thuật và văn học của thời Trung cổ của Muggle cho thấy rằng rất nhiều các sinh vật hiện nay mà họ cho là tưởng tượng, sau đó được biết đến là có thực. Các con rồng, griffin (điều sư), bạch kỳ mã, phượng hoàng, nhân mã – rất rất nhiều đã được miêu tả trong các tác phẩm Muggle vào khoảng thời gian đó, mặc dù thường bị coi là không có thực một cách tức cười.

Tuy nhiên, một cuộc kiểm tra chặt chẽ hơn các tác phẩm sử thi Muggle trong thời kỳ đó đã cho thấy rằng hầu hết các con thú huyền diệu hoặc trốn thoát hoàn toàn khỏi sự chú ý của Muggle hoặc là bị nhầm lẫn với cái gì đó khác. Kiểm tra những phần còn tồn tại của bản thảo này, được viết bởi giáo sĩ Benedict, một tu sĩ dòng Francis đến từ Worcestershire:

**Hôm nay trong khi đang làm việc cực nhọc trong khu vườn thảo mộc, tôi đã gạt chỗ hứng quế sang một bên và tìm thấy một con chồn sừng có kích thước khổng lồ. Nó không chạy cũng không trốn đi như những con khác, mà nhảy thẳng vào tôi, khiến tôi ngã ngược trên mặt đất và khóc trong cơn giận dữ khác thường nhất, “Ra khỏi đó, đồ xấu xa!”, Sau đó nó cắn vào mũi tôi rất mạnh và đã khiến cho tôi bị chảy máu trong vài giờ liền. Các các thầy tu không chấp nhận tin rằng tôi đã gặp một con chồn sừng biết nói và đã hỏi tôi rằng phải chăng tôi đã được uống Rượu củ cải của giáo sĩ Boniface. Khi mũi vẫn còn sưng tấy và đẫm máu, tôi đã được tha lỗi trong buổi cầu nguyện ban chiều.**

Rõ ràng những người bạn Muggle của chúng ta đã tìm ra không phải là một con chồn sương, như họ tưởng là thế, mà là một con Jarvey, có khả năng là trong lúc đuổi theo con mồi ưa thích của chúng, quý lùn.

Sự hiểu biết không đầy đủ thường nguy hiểm hơn là không biết gì, và nỗi sợ hãi về pháp thuật của Muggle chắc chắn đã tăng lên bởi nỗi sợ hãi về những gì có thể ẩn giấu trong khu vườn thảo mộc của họ. Sự khó chịu về Muggle của các pháp sư vào thời điểm này đã đạt đến một mức không thể đoán được nữa và việc nhìn thấy các con thú như rồng và Bằng mã đã góp thêm phần vào sự cuồng loạn của Muggle.

Mục đích của việc này không phải là đề thảo luận về những ngày đen tối đó trước khi phù thủy lần trốn<sup>4</sup>. Tất cả những gì chúng ta quan tâm ở đây là số phận của những con sinh vật tuyệt vời đó, như chúng ta, sẽ phải được che giấu nếu Muggle được thuyết phục rằng không có những thứ như ma thuật.

Liên đoàn Phù thủy quốc tế lập luận vấn đề này tại cuộc họp thượng đỉnh nổi tiếng vào năm 1692. Hơn bảy tuần thảo luận, đôi khi là tranh cãi gay gắt giữa các pháp sư của các quốc gia đã đưa ra các câu hỏi phiền hà về các loài sinh vật huyền bí. Có bao nhiêu loài chúng ta có thể che giấu khỏi sự chú ý của Muggle và nên thế nào? Chúng ta giấu chúng ra sao và ở đâu? Các cuộc tranh luận nổ ra gay gắt, một số loài sinh vật không biết gì về thực tế rằng số phận của giống loài đang bị định đoạt, trong khi một số khác lại góp sức vào đó<sup>5</sup>.

Cuối cùng, thỏa thuận cũng được đưa ra<sup>6</sup>. Hai mươi bảy loài, kích cỡ từ con rồng tới loài Bundimun, sẽ được che giấu khỏi Muggle để tạo ra ảo tưởng rằng chúng chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng. Con số này đã tăng lên trong những thế kỷ sau, khi các pháp sư trở nên tự tin hơn trong việc che giấu. Trong

---

4 Bất cứ ai hứng thú về những ghi chép đầy đủ thời kỳ đặc biệt đẫm máu này trong lịch sử phù thủy nên tham khảo ý kiến cuốn Lịch sử Pháp thuật của Bathilda Bagshot (Little Red Books, 1947)

5 Đoàn đại biểu nhân mã, người cá và yêu tinh đã được thuyết phục để tham dự hội nghị thượng đỉnh.

6 Ngoại trừ yêu tinh

việc che giấu. Trong năm 1750, khoản 73 được đưa vào Bộ luật quốc tế về Bí mật Pháp thuật, tới các Bộ pháp sư trên toàn thế giới và vẫn phù hợp với ngày nay:

**Mỗi chính quyền pháp sư chủ quản sẽ phải chịu trách nhiệm về các hành vi che giấu, chăm sóc và điều khiển tất cả loài sinh vật, người trần và linh hồn pháp thuật ở bên trong biên giới lãnh thổ của mình. Nếu như có bất kỳ sinh vật gây hại hoặc gây chú ý tới các cộng đồng Muggle, chính quyền pháp sư chủ quản tại quốc gia đó sẽ phải chịu kỷ luật của Liên đoàn Phù thủy quốc tế.**

## CHE DẤU SINH VẬT HUYỀN BÍ

**N**ội dung phần này có thể sẽ vô dụng để phủ nhận rằng đã có những vi phạm nhỏ điều khoản số 73 kể từ lần đầu tiên nó được đưa ra. Những độc giả Anh lớn tuổi sẽ nhớ về sự cố Ilfracombe năm 1932, khi một con rồng Welsh xanh lá lang thang sà xuống trên một bãi biển đông đúc đầy những Muggle đang tắm nắng. Số lượng người tử vong may mắn thay đã giảm ở mức tối thiểu nhờ vào những hành động dũng cảm của một gia đình phù thủy đang đi nghỉ (sau đó được trao tặng Huân Merlin Đệ nhất đẳng) khi họ ngay lập tức thực hiện những bùa chú Ký ước diện rộng lớn nhất thế kỷ bấy giờ lên các cư dân của Ilfracombe, nhờ đó mà ngăn ngừa được thảm họa trong gang tấc (Trong cuốn sách ‘Muggle Kẻ chú ý’ 1972 của mình, Blenheim Stalk khẳng định rằng một số cư dân của Ilfracombe đã thoát khỏi Bùa Ký ước diện rộng. “Cho đến hôm nay, một Muggle mang biệt danh ‘Dirk Ranh mãnh’ vẫn hay rêu rao ở các quán bar dọc theo bờ biển phía nam về một vật thể lạ “con thằn lằn bay lớn bản thiêu ‘ đã làm thủng cái nệm hơi của mình.”<sup>7</sup>

---

<sup>7</sup> In his 1972 book *Muggles Who Notice*, Blenheim Stalk asserts that some residents of Ilfracombe escaped the Mass Memory Charm. “To this day, a Muggle bearing the nickname ‘Dodgy Dirk’ holds forth in bars along the south coast on the subject of a ‘dirty great flying lizard’ that punctured his lilo.”

Liên đoàn Phù thủy Quốc tế đã phải nhắc nhở các quốc gia làm trái điều khoản 73 nhiều lần. Tây Tạng và Scotland là hai trong số những nước vi phạm dai dẳng thường xuyên nhất. Việc Muggle nhìn thấy Người Tuyết (Yeti) rất nhiều lần khiến Liên đoàn Phù thủy Quốc tế cảm thấy họ cần thiết phải thành lập Lực lượng đặc nhiệm quốc tế trong các ngọn núi trên cơ sở lâu dài. Trong khi đó, giống Keplie lớn nhất thế giới tiếp tục tránh để bị bắt gặp tại hồ Loch Ness và xuất hiện để phát triển khao khát công khai.

Tuy có những rủi ro đáng tiếc như vậy, phù thủy chúng ta có thể chúc mừng rằng mình đã hoàn thành tốt công việc. Không nghi ngờ gì là đại đa số Muggle ngày nay không tin vào những Sinh vật huyền bí mà tổ tiên của họ đã rất sợ. Ngay cả những Muggle đã thấy chất bài tiết của những con Porlock hoặc đường đi của Streeler – sẽ khá là ngu ngốc để giả định rằng đó là tất cả dấu vết của những sinh vật có thể vô hình – khiến cho ta hài lòng với lời giải thích yếu ớt nhất rằng pháp thuật không tồn tại<sup>8</sup>. Nếu bất kỳ Muggle nào thiếu khôn ngoan đến mức tâm sự với người khác là anh ta đã phát hiện ra một con Bằng Mã đang trên đường bay về phía bắc, nhất định anh ta sẽ bị cho là say rượu hoặc là ‘đồ khủng’. Mặc dù điều này có vẻ không công bằng cho Muggle nào liên quan cũng dễ khiến họ bị thiêu cháy trên cọc hoặc bị dìm chết đuối trong ao làng.

Vì vậy, làm thế nào để cộng đồng phù thủy có thể che dấu những sinh vật huyền bí? May mắn thay, một số loài không cần nhiều trợ giúp từ phù thủy trong việc tránh né sự chú ý của dân Muggle. Những sinh vật như Tebo, Demiguise, và Bowtruckle có cách riêng rất hiệu quả trong việc ngụy trang và không một sự can thiệp nào của Bộ Pháp thuật đã từng được coi là cần thiết cho chúng. Rồi lại có những con thú, do sự thông minh hay nhút nhát bẩm sinh, tránh tiếp xúc với Muggle bằng mọi cách – ví dụ như Unicorn, Mooncalf, và Centaur. Một số sinh vật pháp thuật khác sinh sống ở nơi Muggle không thể tiếp cận được – đầu tiên là

---

<sup>8</sup> Để có kiểm điểm lời nói về xu hướng may mắn này của dân Muggle, người đọc có thể tham khảo ý kiến của cuốn ‘Triết học của người trần: Tại sao dân Muggle tốt nhất Không biết’ của Giáo sư Mordicus Egg (Dust & Mildewe, 1963)

loài Không nhện, sâu trong rừng rậm Borneo chưa được thám hiểm, và Phượng Hoàng, làm tổ cao trên đỉnh núi không thể tới nổi nếu không sử dụng phép thuật. Cuối cùng, phổ biến nhất, chúng ta có những con thú quá nhỏ, quá nhanh, hoặc quá giỏi trong việc vượt qua các loài động vật thông thường để thu hút sự chú ý của Muggle – Chizpurfle, Billywig, và Crup đều được phân vào loại này.

Tuy nhiên vẫn còn có rất nhiều sinh vật, cho dù cố ý hay vô tình, vẫn thậm chí dễ dàng bị Muggle nhìn thấy bằng mắt thường, và đó là những điều tạo nên một khối lượng công việc cho Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu. Văn phòng này, lớn thứ hai ở Bộ Pháp thuật<sup>9</sup>, thương lượng với các nhu cầu khác nhau của nhiều loài sinh vật dưới sự chăm sóc trong nhiều cách khác nhau.

### *Môi trường sống an toàn*

Có lẽ là bước quan trọng nhất trong việc che giấu những sinh vật huyền bí là việc tạo ra môi trường sống an toàn cho chúng. Bùa xua đuổi Muggle ngăn chặn những kẻ trộm vào những khu rừng có Nhân mã Centaur và Kỳ lân sinh sống, và các hồ và sông dành cho các Người Cá Merpeople. Trong trường hợp cực đoan, chẳng hạn như vùng của loài Quintaped, toàn bộ khu vực sẽ bị xóa khỏi phác họa địa đồ<sup>10</sup>.

Một số các khu vực an toàn phải được luôn giữ dưới sự giám sát phù thủy; ví dụ như vùng đất rồng. Trong khi Kỳ lân Unicorn và Người Cá Merpeople cực hạnh phúc khi ở trong các vùng lãnh thổ được chỉ định cho riêng họ thì những con rồng sẽ tìm mọi cơ hội để thoát ra săn kiếm con mồi bên ngoài biên giới cho phép. Trong một số trường hợp Bùa xua đuổi Muggle

---

<sup>9</sup> Văn phòng lớn nhất Bộ pháp thuật là Văn phòng Thi hành Luật Pháp thuật, nơi giữ cho tất cả sáu phòng ban còn lại duy trì, với sự tôn trọng, có thể nói thế – với ngoại lệ có thể có dành cho Sở Bảo Mật

<sup>10</sup> Khi diện tích đất không được thực hiện phác họa địa đồ thì sẽ không thể vẽ ra trên bản đồ.

không hiệu quả, thì quyền hạn riêng của loài sinh vật sẽ bị hủy bỏ. Trường hợp rõ ràng là của Keplie, với mục đích duy nhất trong đời để thu hút người chú ý nó, và Pogrebin, thích đi tìm con người cho chính nó.

### *Kiểm soát Mua bán và Lai tạo*

Khả năng một Muggle bị hoảng sợ bởi Sinh vật huyền bí bất kỳ, to lớn hay nguy hiểm hơn đã được giảm đáng kể vào thời điểm hiện tại bởi các hình phạt nghiêm trọng gắn liền với việc chăm nuôi, bán con non và trứng của chúng. Cục Quy chế và kiểm soát Sinh vật Pháp thuật canh giữ nghiêm ngặt về việc buôn bán các loài Sinh vật Pháp thuật. Năm 1965, đạo luật Cấm Chăn nuôi thực nghiệm đã ban hành chỉ rõ việc tạo ra các loài sinh vật mới là bất hợp pháp.

*nhưng chả ai nói với Hagrid*

### *Bùa xóa mộng*

Phù thủy trên đường phố cũng đóng một vai trò trong việc che giấu Sinh vật huyền bí. Ví dụ những người sở hữu một Hippogriff bị ràng buộc bởi pháp luật để bỏ bùa các sinh vật với Bùa xóa mộng vì bùa chú để làm sai lệch thị lực của bất kỳ Muggle có thể nhìn thấy chúng. Bùa xóa mộng nên được thực hiện hàng ngày, khi tác động của bùa chú nhạt dần.

### *Bùa ký ức*

Khi điều tồi tệ nhất xảy ra và một Muggle nhìn thấy những gì người đó không nghĩa là sẽ thấy, Bùa Ký ức có lẽ là công cụ sửa chữa hữu ích nhất. Bùa Ký ức có thể được thực hiện bởi các chủ sở hữu của sinh vật bị nhìn thấy,

nhưng trong trường hợp nghiêm trọng khi bị Muggle chú ý, một nhóm các nhân viên Xóa ký ước từ Bộ Pháp Thuật được đào tạo có thể được gửi tới để xử lý.

### *Văn phòng thông tin sai lệch*

Văn phòng Thông tin sai lệch sẽ chỉ tham gia vào những vụ liên quan giữa Pháp thuật - Muggle tồi tệ nhất. Một số thảm họa hoặc tai nạn pháp thuật hiển nhiên là khó mà thoát khỏi sự chú ý của Muggle mà không cần sự điều chỉnh của một cơ quan khác. Khi đó Văn phòng Thông tin sai lệch sẽ liên lạc trực tiếp với Thủ tướng Muggle để tìm kiếm một lời giải thích có lý không liên quan đến pháp thuật cho sự kiện đó. Những nỗ lực không ngừng của văn phòng này trong việc thuyết phục Muggle rằng tất cả các bằng chứng hình ảnh về Keplie Loch Ness là giả đã vài lần cứu nguy cho những tình huống cực kỳ nguy hiểm.

## VẤN ĐỀ TRONG NGHIÊN CỨU SINH VẬT HUYỀN BÍ

Các biện pháp được mô tả ở trên chỉ là gợi ý trong phạm vi công việc được thực hiện bởi Sở Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu. Nó cũng là để trả lời câu hỏi mà tất cả chúng ta, từ sâu bên trong, biết câu trả lời: Tại sao chúng ta lại tiếp tục, như một cộng đồng và cá nhân, trong cố gắng để bảo vệ và che giấu những sinh vật huyền diệu, ngay cả những loài hung dữ và khó thuần hóa? Câu trả lời là, tất nhiên: là để đảm bảo rằng các thế hệ của phù thủy và pháp sư tương lai có thể tận hưởng vẻ đẹp và sức mạnh kỳ lạ của chúng như chúng ta đã có vinh dự chiêm ngưỡng.

Tôi coi công việc này như một lời giới thiệu về sự đa dạng các loài sinh vật tuyệt vời trú ngụ trong thế giới của chúng ta. Bảy mươi lăm loài được mô tả trong các trang sau đây, nhưng tôi không nghi ngờ sẽ có những loài khác được phát hiện sau này, cần phải có thêm một phiên bản sửa đổi thứ 53 của 'Sinh vật Tuyệt diệu và Nơi Tìm Ra Chúng'. Trong lúc đó tôi chỉ thêm vào rằng nó tạo cho tôi niềm vui lớn lao khi nghĩ rằng thế hệ các phù thủy và pháp sư trẻ tuổi sẽ ớn lên với một nền kiến thức đầy đủ và thấu hiểu hơn về các loài sinh vật tuyệt vời tôi yêu quý qua các trang của cuốn sách này.



## BỘ PHÁP THUẬT PHÂN LOẠI

**B**ộ Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu tạo nên bảng phân loại này với tất cả các loài đã biết: sinh vật, loài có tính người và linh hồn. Những điều này cung cấp một hướng dẫn trong-nháy-mắt để nhận thức mức độ nguy hiểm của một sinh vật. Năm loại như sau:

*Bộ Pháp thuật phân loại*      *hoặc mấy thứ Hagrid khoái*

XXXXX	Được biết đến như là sẵn sàng giết người/ không thể đào tạo hoặc thuần hóa
XXXX	Nguy hiểm /đòi hỏi kiến thức chuyên môn/ phù thủy cao tay ẩn
XXX	Phù thủy pháp sư có thể đối phó
XX	Vô hại/ Có thể thuần hóa
X	Chán ngắt

Trong một số trường hợp, tôi có một vài lời giải thích cần thiết cho việc phân loại một vài sinh vật đặc biệt và có thêm chú thích cho phù hợp.

# Sinh vật huyền bí từ A - Z

## **Acromantula** - Khổng nhện

*Bộ Pháp thuật phân loại: XXXXX Y Y Y Y X X X X X*

Acromantula là một quái nhện tám mắt có khả năng nói chuyện của con người. Nó có nguồn gốc ở Borneo, nơi trú ngụ là rừng cây rậm rạp. Đặc tính đặc biệt của nó bao gồm lớp lông đen dày bao phủ khắp cơ thể; chân có thể đạt tới độ dài mười lăm feet (xấp xỉ 4,6 mét); kìm của nó tạo ra một âm thanh click riêng biệt khi đang vui mừng hay tức giận; và là một loài có độc. Acromantula là thú ăn thịt và ưa thích con mồi to lớn. Nó giang mạng nhện hình vòm trên mặt đất. Con cái to hơn con đực và có thể đẻ tới một trăm trứng một lúc. Mềm mại và màu trắng, nó to như quả bóng bãi biển. Trứng nở trong sáu đến tám tuần. Trứng Acromantula được quy định như là Hàng hóa không thể giao dịch loại A bởi Sở Quy chế và kiểm soát sinh vật huyền diệu, có nghĩa là sẽ có hình phạt khốc liệt cho việc nhập khẩu hoặc bán chúng.

Con quái vật này được cho là do phù thủy gây giống, có thể dùng để bảo vệ nơi cư trú của phù thủy hay kho báu, thường xuyên như với trường hợp của các sinh vật pháp thuật<sup>1</sup>. Mặc dù có đặc tính thông minh gần giống con người,

---

<sup>1</sup> Sinh vật có khả năng nói tiếng người hiếm khi tự học; ngoại lệ là loài Jarvey. Luật Cấm chăn nuôi thực nghiệm không có hiệu lực cho đến thế kỷ này, rất lâu sau khi một con Khổng nhện bị phát hiện được ghi nhận năm 1794.

Acromantula không thể huấn luyện nổi và rất nguy hiểm đối với cả pháp sư lẫn Muggle.

Tin đồn ~~rằng có một~~ vùng thuộc địa của Acromantula đã được thành lập ở Scotland

*đã xác nhận bởi Harry Potter và Ron Weasley*

## **Ashwinder**

*Bộ Pháp thuật phân loại: XXX*

Ashwinder được tạo ra khi một ngọn lửa pháp thuật<sup>2</sup> được đốt lên nhưng bị bỏ quên không kiểm tra quá lâu. Một con rắn ốm gầy, màu xám với đôi mắt đỏ rực rỡ, sẽ sống dậy từ các tàn lửa của một ngọn lửa không được giám sát và bò vào trong bóng tối của căn nhà nơi mà nó tìm thấy chính nó, để lại một dấu vết tro đặng sau nó.

Ashwinder chỉ sống khoảng một giờ và trong thời gian đó nó tìm một chỗ tối và hẻo lánh để đẻ trứng, sau đó nó sẽ vỡ nát thành cát bụi. Trứng của Ashwinder có màu đỏ rực rỡ và tỏa ra một lượng nhiệt dữ dội. Chúng có thể sẽ đốt cháy nơi cư trú chỉ trong vòng vài phút nếu không tìm ra và làm đông lạnh bằng các bùa chú phù hợp. Bất kỳ pháp sư nhận ra rằng có một hoặc nhiều Ashwinder thoát ra từ nơi cư trú phải tìm ngay lập tức và xác định vị trí tổ trứng. Một khi đã được đông lạnh, các quả trứng này có giá trị tuyệt vời cho việc tạo ra Tình được và có thể ăn cả trái như một cách chữa bệnh sốt rét.

Ashwinder được tìm thấy trên toàn thế giới.

## **Augurey** (còn được gọi là Phượng hoàng Ái Nhĩ Lan)

*Bộ Pháp thuật phân loại: XX*

Augurey là một loài bản địa ở Anh và Ireland, mặc dù đôi khi tìm thấy ở những nơi khác ở Bắc Âu. Đây là một loài chim có vẻ ngoài gầy gò và thô lương, hình dáng có phần giống như một con kền kền thiếu ăn, Augurey có màu lông màu xanh đen. Nó cực kỳ nhút nhát

---

<sup>2</sup> Bất cứ ngọn lửa nào có thêm pháp thuật như dạng bột Floo

làm tô trong cây mâm xôi và bụi gai, khi trời mưa lớn chúng kiếm các loại côn trùng lớn và tiên để ăn, còn phần lớn là ăn trôn chiếc tổ hình giọt nước của chúng.

Augurey có một tiếng khóc đặc biệt trầm và mạnh mẽ, điều mà đã từng khiến con người tin là dự báo cái chết. Các pháp sư thường tránh tổ Augurey vì sợ nghe phải thứ âm thanh xé nát lòng người đó, và còn nhiều pháp sư tin rằng sẽ phải chịu một cơn đau tim khi ngang qua một bụi cây và nghe một tiếng rên rỉ vô hình<sup>3</sup> của Augurey. Tuy nhiên, sự nghiên cứu bền bỉ cuối cùng đã tiết lộ rằng Augurey chỉ hót khi sắp mưa<sup>4</sup>.

Kể từ đó Augurey được coi như loài dự báo thời tiết tại gia, mặc dù nhiều người thấy tiếng rên gần như liên tục suốt những tháng mùa đông ấy rất khó chịu. Lông của Augurey không thể dùng làm bút vì chúng không ăn mực

## **Tử xà** (còn được mệnh danh là Vua của loài rắn)

*Bộ pháp thuật phân loại: XXXXX*

Con Tử Xà đầu tiên được lai tạo bởi Herpo the Foul, một pháp sư Hắc ám người Hy Lạp và là một Xà khẩu, người này đã phát hiện ra sau nhiều thử nghiệm rằng để một con cóc ấp một quả trứng gà thì sẽ tạo ra một con rắn khổng lồ sở hữu những quyền lực phi thường nguy hiểm.

Tử Xà có màu xanh lá cây rực rỡ, có thể dài tới năm mươi feet. Con đực có một hình lông chim đỏ tươi trên đầu. Răng nanh có nọc đặc biệt độc nhưng phương tiện nguy hiểm nhất trong các cuộc tấn công của nó là cái nhìn của đôi mắt to lớn màu vàng. Bất cứ ai nhìn thẳng vào chúng sẽ chết ngay lập tức

---

<sup>3</sup> Uric Kỳ Quặc được biết là đã ngủ trong một căn phòng có chứa hơn năm mươi con Augurey. Trong một mùa đông đặc biệt ẩm ướt, Uric hoàn toàn tin rằng ông đã chết và giờ đã trở thành hồn ma bởi tiếng rên của những con Augurey. Nỗ lực liên tục trong việc đi xuyên tường trong ngôi nhà của ông đã dẫn đến chuyện mà người viết tiểu sử của ông, Radolphus Pittman, mô tả là "Mười ngày chấn động."

<sup>4</sup> Xem *Sao tôi không chết khi Augurey khóc?* - Gulliver Pokeby, 1824 (Bản màu đỏ)

Nếu nguồn thức ăn dồi dào (Tử Xà ăn tất cả các loài động vật có vú, chim và phần lớn các loài bò sát), loài rắn này có thể sống lâu một cách vĩ đại. Con Tử Xà của Herpo the Foul được cho là đã sống gần chín trăm năm.

Việc tạo ra Tử Xà là bất hợp pháp từ thời trung cổ, mặc dù thực tế ta có thể dễ dàng che giấu bằng cách di chuyển qua trứng gà mà con cóc đang ấp khi Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu đến kiểm tra. Tuy nhiên, kể từ khi Tử Xà được phát hiện là không thể kiểm soát, ngoại trừ bởi các Xà khẩu, chúng gây nguy hiểm cho cả các phù thủy hắc ám lẫn những người khác, thì không có thêm bất cứ ghi nhận nào về Basilisk tại nước Anh trong ít nhất bốn trăm năm.

*Đây là mấy người nghĩ thế thôi*

## **BILLYWIG**

*Bộ pháp thuật phân loại: XXX*

Billywig là một loài côn trùng có nguồn gốc từ nước Úc. Chúng chỉ dài khoảng nửa inch, có màu xanh sapphire rực rỡ, chúng có thể bay nhanh đến mức hiểm khi bị các Muggle chú ý và thỉnh thoảng là cả phù thủy cũng vậy cho đến khi bị cắn. Cánh của Billywig được gắn trên đỉnh đầu và xoay rất nhanh, do đó khi bay chúng xoay tròn. Ở dưới cùng là một cái vòi chích mỏng dài. Nhiều người đã bị Billywig châm đến choáng váng rồi sau đó bay như bị ếm bùa. Nhiều thế hệ các phù thủy và pháp sư trẻ nước Úc đã cố gắng bắt và như Billywig để bị đốt và tận hưởng các tác dụng phụ, mặc dù quá nhiều vết đốt có thể khiến các nạn nhân bay liệng không kiểm soát cho đến cuối ngày, và trong trường hợp xảy một phản ứng dị ứng nghiêm trọng, hiện tượng bay nổi vĩnh viễn có thể xảy ra. Vòi Billywig không được sử dụng trong một số độc dược và



được cho là một thành phần trong món kẹo ngọt Ong xì xèo nổi tiếng



*Đây là lần cuối mình ăn chúng*

## **Bowtruckle (Que Xạo)**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Bowtruckle (Que xạo, Ma mấu ...) là một sinh vật giám hộ cây cối hay được tìm thấy chủ yếu ở phía tây nước Anh, miền nam nước Đức, và chắc chắn có ở khu rừng Scandinavian. Vô cùng khó phát hiện ra chúng, vì khá nhỏ (cao tối đa chỉ có tám inch) và rõ ràng là chúng được tạo nên bằng vỏ cây cành cây với hai con mắt nhỏ màu nâu.

Bowtruckle thích ăn côn trùng, là một sinh vật hòa bình và vô cùng nhút nhát nhưng nếu cây mà nó sống bên trong bị đe dọa, chúng sẽ nhảy thẳng xuống những tiểu phụ hoặc những kẻ cố gắng phá hủy nhà của chúng và đâm họ bằng những ngón tay dài sắc nhọn. Dùng mọi làm mọi như có thể xoa dịu hay làm phân tâm Bowtruckle đủ lâu để cho một phù thủy hoặc pháp sư lấy gỗ làm đĩa phép từ cây mà chúng cư trú.

## **Bundimun**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Bundimun có thể tìm thấy trên toàn thế giới. Có kỹ năng bò dưới sàn và phía sau các tấm ván, chúng hay phá hoại nhà ở. Sự hiện diện của một Bundimun thường chỉ bị phát hiện bởi thứ mùi hôi thối hôi mục nát. Bundimun tiết ra một chất dịch làm hư hỏng nền móng căn nhà, nơi thường phát hiện ra chúng.

Cơ thể Bundimun chủ yếu giống như một nấm mốc xanh với

đôi mắt, mặc dù khi sợ hãi chúng sẽ trườn đi bằng những chân mảnh khảnh đó. Chúng ăn bùn. Bùa chú cọ rửa có thể giải thoát một ngôi nhà khỏi sự phá hoại của Bundimun. Nếu chúng lớn quá mức cho phép, Sở Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu (Tổ thay thế vật nuôi) nên được liên hệ trước khi ngôi nhà bị sụp đổ. Chất dịch Bundimun tiết ra được pha loãng sử dụng trong một số dung dịch cọ rửa phép thuật.

## **Centaur (Nhân Mã)**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX<sup>5</sup>*

Nhân mã có phần đầu, thân trên, cánh tay con người nối với phần thân ngựa cùng nhiều kiểu màu lông ngẫu nhiên. Là loài thông minh và có khả năng ngôn ngữ, nghiêm túc mà nói ta không nên coi loài này là sinh vật, nhưng bởi yêu cầu phải phân loại mà loài này đã bị Bộ Pháp thuật xếp như vậy (xem giới thiệu về cuốn sách này).

Nhân mã cư ngụ trong rừng. Họ được cho là có cho nguồn gốc từ Hy Lạp, mặc dù bây giờ nhiều cộng đồng nhân mã có ở khắp nơi của châu Âu. Chính quyền phù thủy ở mỗi quốc gia nơi loài nhân mã được tìm thấy phải phân bổ khu vực để nhân mã không gặp rắc rối với dân Muggle; tuy nhiên, nhân mã rất ít khi lệ thuộc vào sự bảo vệ của phù thủy, họ có cách riêng để tránh khỏi con người.

Nhân mã sống rất bí ẩn. Họ thường nghi ngờ cả phù thủy lẫn dân Muggle và dường như không phân biệt được sự khác biệt giữa chúng ta (ý chỉ phù thủy và dân Muggle). Họ hay sống trong các bầy khác nhau, kích thước từ mười tới năm mươi thành viên. Cộng đồng này có khả năng thành thạo trong việc chữa bệnh pháp thuật, bói toán, bắn cung, và thiên văn học.

---

<sup>5</sup> Nhân mã được phân loại là XXXX không phải vì họ quá mức hung hăng mà bởi vì loài này phải được đối xử với sự tôn trọng tuyệt vời. Điều tương tự cũng được áp dụng đối với người cá và bạch kỳ mã.

## Chimaera

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*

Chimaera một con quái vật Hy Lạp hiếm có đầu của một con sư tử, thân của một con dê, và một cái đuôi của con rồng. Phóng đãng và khát máu, loài Chimaera cực kỳ nguy hiểm. Mới chỉ có một trường hợp được biết đến là đã giết chết thành công một con Chimaera nhưng vị phù thủy đó không may qua đời khi rơi khỏi con ngựa có cánh của mình (xem trang 42) ngay sau đó, kiệt sức bởi nỗ lực. Trứng Chimaera được phân loại là hàng hóa cấm buôn bán trao đổi loại A.

*Hagrid có thể có chúng bất cứ lúc nào đấy*

## Chizpurfle

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Chizpurfle là loài ký sinh, cao khoảng 1/20 inch, giống cua, có răng nanh lớn. Chúng bị thu hút với ma thuật và có thể tàn phá lông của các sinh vật như Crup và Augurey. Chúng cũng sẽ thâm nhập vào nhà của phù thủy và tấn công các đồ vật pháp thuật như đũa phép, găm nhăm xuyên thủng cả các loại lõi pháp thuật, hoặc những các vạc dục không được dọn rửa sạch sẽ, và sẽ hút sạch bất kỳ chút độc dục nào còn sót lại<sup>6</sup>. Sự phá hoại của Chizpurfle giải thích cho việc chấp chờn khó hiểu của nhiều đồ vật dùng điện do Muggle chế tạo. Mặc dù ta có thể tiêu diệt Chizpurfle dễ dàng với bất kỳ loại độc dục nào được cấp bằng sáng chế trên thị trường, những cuộc phá hoại nghiêm trọng vẫn cần một chuyến thăm từ Văn phòng Tư vấn Đồ phá hoại của Cục Quy chế và kiểm soát sinh vật huyền diệu, khi Chizpurples phong to lên với đầy phép thuật sẽ rất là khó để đối phó với chúng

---

<sup>6</sup> Trong trường hợp không có phép thuật, Chizpurfle có thể tấn công các vật mang điện từ bên trong (để hiểu rõ hơn về xem điện là gì, xem Cuộc sống tại gia và Thói quen xã hội của Muggle nước Anh, Wilhelm Wigworthy, Little Red Books, 1987)



## **Clabbert**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Clabbert là một sinh vật cư ngụ trên cây, có vẻ ngoài lai tạp giữa một con khỉ và một con ếch. Chúng có nguồn gốc từ các bang miền nam nước Mỹ, dù giờ có thì ở khắp nơi từ khi chúng được xuất khẩu trên toàn thế giới. Làn da mịn màng không lông màu xanh lá cây lốm đốm, bàn tay và bàn chân có màng, cánh tay cùng đôi chân dài dẻo dai cho phép Clabbert đu mình giữa các nhánh cây với sự nhanh nhẹn của một con đười ươi. Đầu có sừng ngắn, miệng rộng, hàm răng sắc như dao cạo lộ ra khi cười. Thức ăn chủ yếu là các loài thằn lằn nhỏ và chim.

Clabbert có đặc điểm đặc biệt nhất là cái mụn mủ lớn ở giữa trán, nơi sẽ đổi thành màu đỏ hơi vàng và nhấp nháy khi nó cảm nhận thấy nguy hiểm. Các phù thủy Mỹ trước đây hay giữ Clabbert trong vườn để được cảnh báo sớm khi Muggle đến gần, nhưng Liên đoàn Phù thủy quốc tế đã ban hành bộ luật mới nên chuyện này giảm dần sau đó. Hình ảnh một cái cây giữa ban đêm đầy ánh sáng phát ra từ cái mụn của Clabbert, như đèn trang trí, sẽ thu hút quá nhiều Muggle ngạc nhiên tự hỏi tại sao hàng xóm của họ vẫn còn thấp đèn Giáng sinh giữa tháng Sáu.

## **Crup (Cờ rụp)**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Có nguồn gốc ở phía đông nam nước Anh. Chúng trông giống với loài chó Jack Russell, trừ việc đuôi chĩa làm ba. Crup gần như chắc chắn là một con chó được tạo ra bởi phù thủy, vì nó vô cùng trung thành với phù thủy và hung dữ với Muggle. Chúng là loài ăn tạp, ăn bất cứ thứ gì từ những Quỷ lùn Gnome cho đến lớp xe cũ. Giấy phép thu nuôi một

con Crup có thể lấy được từ Bộ Quy chế và kiểm soát sinh vật huyền bí khi phù thủy hoàn thành một bài kiểm tra đơn giản để chứng minh rằng có đủ khả năng kiểm soát một con Crup trong khu vực có Muggle sinh sống. Chủ của Crup có nghĩa vụ phải loại bỏ cái đuôi của Crup bằng một bùa chú chia cắt không gây đau đớn khi Crup đạt từ sáu đến tám tuần tuổi để Muggle không nhận biết được chúng.

## **Demiguise**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Demiguise được tìm thấy ở vùng Viễn Đông, mặc dù rất khó để nhìn thấy loài sinh vật này vì khả năng vô hình khi cảm thấy bị đe dọa của chúng, và khi vây bắt chúng chỉ có thể bị phát hiện bởi một phù thủy cao tay ẩn

Demiguise là một loài thú ăn cỏ hiền lành, vẻ ngoài có nét một cái gì đó giống như một con vượn rất khoan thai, với đôi mắt sần lớn màu đen thường xuyên lộ ra khỏi lớp lông. Toàn bộ cơ thể được bao phủ trong bộ lông dài, mịn mượt màu bạc. Bộ da của Demiguise được đánh giá cao vì lông chúng có thể se thành vải làm thành Áo khoác Tàng hình.

## **Diricawl**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Diricawl có nguồn gốc ở Mauritius. Một thân hình đầy đặn với lớp lông xù, là loài chim không thể bay, Diricawl được chú ý vô cùng bởi cách thức thoát khỏi nguy hiểm của loài này. Nó có thể biến mất với bộ lông xù và xuất hiện trở lại ở nơi khác (Phượng hoàng cũng có khả năng này, xem trang 32).

Điều thú vị là Muggle đã từng nhận thức đầy đủ về sự tồn tại của Diricawl, mặc dù họ biết đến chúng với cái tên là “dodo.” Không hề biết rằng Diricawl có thể tan biến theo ý

muôn, Muggle tin rằng họ đã săn bắt một loài tuyệt chủng. Điều này đã nâng cao nhận thức của Muggle về sự nguy hiểm khi giết hại sinh vật đồng loại một cách bừa bãi, Liên đoàn phù thủy quốc tế không coi việc dân Muggle nhận thức về sự tồn tại của Diricawl là hành động không thích hợp

## **Doxy**

(Đôi khi được gọi là Biting Fairy)

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Doxy thường bị nhầm lẫn với một Fairy – tiên (xem trang 16) mặc dù là một loài hoàn toàn riêng biệt. Giống



như cô tích, loài này có hình dạng con người nhỏ xíu, mặc dù Doxy thì bao phủ trong mái lông đen dày và có thêm một cặp tay - chân. Cánh Doxy dày, cong, và sáng bóng giống như cánh của một con bọ. Doxy được tìm thấy trên khắp Bắc Âu và Mỹ vì tính yêu thích khí hậu lạnh lẽo. Chúng đẻ đến năm trăm trứng trong một lần và chôn xuống đất. Trứng nở sau 2-3 tuần.

Doxy có hàng răng kép nhọn và có nọc độc. Nên dùng thuốc giải độc ngay nếu bị cắn

## **Dragon (Rồng)**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*

Là loài nổi tiếng nhất trong số các sinh vật huyền bí, Rồng là một trong những loài khó che giấu nhất. Con cái nói chung là to lớn và hung hăng hơn so với con đực, mặc dù ta không nên tiếp cận trừ khi là phù thủy cao tay ẩn và đã được đào tạo. Da, máu, tim, gan, và đuôi là tất cả các bộ phận có phép thuật, nhưng trứng Rồng lại được coi là hàng hóa cấm trao đổi buôn bán lại Loại A.

Có mười dòng Rồng, mặc dù do giao phối, nhiều giống lai hiếm có đã ra đời. Các giống thuần chủng gồm có:

## **Antipodean Opaleye**

Một loài bản địa của New Zealand, mặc dù chúng có di chuyển đến Australia khi lãnh thổ trở nên khan hiếm ở bản địa. Khác với loài thông thường, chúng thích sống trong thung lũng hơn là ở trong núi. Kích thước trung bình (khoảng hai – ba tấn). Có lẽ đây là loài đẹp nhất, với lớp vảy óng ánh màu ngọc trai và lấp lánh nhiều màu, con người rất nhỏ, cũng là nguồn gốc hình thành nên cái tên của chúng. Rồng giống này có thể tạo ra một ngọn lửa màu đỏ tươi rất sống động, dù cho chiếu theo tiêu chuẩn về rồng thì giống này khá thụ động và hiếm khi giết chóc trừ khi chúng đang đói. Thức ăn ưa thích là cừu, chúng cũng có tấn công những con mồi lớn hơn. Một loạt các vụ chuột túi bị giết chết vào cuối năm 1970 là do một con đực Opaleye bị một con cái tấn áp đuổi khỏi quê hương. Trứng Opaleye màu xám nhạt và có thể bị nhầm với hóa thạch của Muggle nếu không thận trọng.

## **Chinese Fireball (Cầu lửa Trung Hoa)**

Còn được gọi là Liondragon - Long Sư

Là loài rồng phương Đông duy nhất và đặc biệt ấn tượng. Lớp vảy mịn màng màu đỏ ánh vàng, nó có một hàng gai vàng nhọn quanh khắp khuôn mặt, cái mũi tẹt hơi vênh và đôi mắt đặc biệt lồi. Fireball - theo ngọn lửa hình nấm phun ra từ mũi chúng khi tức giận. Nặng từ hai đến bốn tấn, con cái to hơn con đực. Trứng có màu đỏ thẫm cùng những vết đốm màu vàng sống động, và phần vỏ rất hữu dụng trong phép thuật Trung Hoa. Fireball dù khá hiếu chiến những vẫn ôn hòa hơn so với hầu hết các giống rồng khác, đôi khi chúng đồng ý chia

ý chia sẻ lãnh thổ giữa hai con khác nhau. Chinese Fireball ăn hầu hết các động vật có vú, mặc dù chúng thích thịt lợn và thịt người hơn cả

## **Common Welsh Green** - Rồng xanh xứ Wales


Rồng xanh xứ Wales dễ dàng lẫn trốn trong màu xanh của cây cối bản xứ, mặc dù làm tổ ở vùng núi cao, nơi mà được xem như là của riêng chúng. Dù cho Sự cố tại Ilfracombe có xảy ra (xem phần giới thiệu) thì loài này được coi là một trong những giống rồng ít gây phiền hà nhất. Giống như Opaleye, con mồi của chúng thường là cừu và chủ động tránh con người trừ khi bị khiêu khích. Rồng xanh xứ Wales có một tiếng gầm rất dễ nhận biết và đáng ngạc nhiên là khá du dương. Lửa phun ra theo dòng rất nhanh và mỏng. Trứng của chúng màu nâu đất với đốm màu xanh lá cây.

## **Hebridean Black**

Đây là một loài bản địa Anh khác hung hăng hơn so với Wales. Mỗi một con rồng đòi hỏi một lãnh thổ hơn trăm dặm vuông cho riêng mình. Có chiều dài lên đến ba mươi feet, Hebridean Black có lớp vảy khá lờm chờm, với đôi mắt màu tím rực rỡ và một hàng chóp gai ngắn nhưng sắc như dao cạo dọc sống lưng. Đuôi nhọn hình mũi tên và cánh như loài dơi. Hebridean Black ăn chủ yếu là hươu, mặc dù chúng cũng ăn cả những con chó lớn và thậm chí cả gia súc. Phù thủy tộc MacFusty, người đã trú ngụ ở Hebrides trong nhiều thế kỷ, có truyền thống thực hiện trách nhiệm quản lý của rồng trên địa phận của họ.

## **Hungarian Horntail** - Rồng đuôi gai Hungary

Được coi là giống rồng nguy hiểm nhất, chúng có vảy màu

12  Không hề đùa tí nào luôn

đen và dáng vẻ như thằn lằn. Chúng có đôi mắt màu vàng, sừng màu đồng, phần gai màu tương tự nhô ra từ cái đuôi dài. Horntail là một trong những giống có thể thở ra lửa dài nhất (lên đến năm mươi feet). Trứng của chúng có màu xi măng và đặc biệt khó tách vỏ; những con non tự chui ra ngoài bằng cách dùng cái đuôi, cái mà đã mọc gai đầy đủ ngay cả khi mới sinh. Hungary Horntail ăn dê, cừu và cả con người bất cứ khi nào chúng có thể.

### *Bé Norbert*

~~Norwegian Ridgeback~~ - Hắc long Na Uy

Hắc Long Na Uy giống với Đuôi gai hầu hết các đặc điểm, nhưng thay vì mọc gai, đuôi của chúng có những đường lằn dọc sừng lưng đen nhánh đặc biệt. Do đặc tính hung hăng khác thường của giống này, Hắc Long hiện nay là một trong những giống rồng hiếm nhất. Tấn công hầu hết các loại động vật có vú lớn trên đất, và có vẻ hơi khác với một con rồng, Hắc Long cũng ăn cả các sinh vật sống dưới nước. Một báo cáo vô căn cứ cáo buộc rằng một con Hắc Long quắp mất một con cá voi nhà táng ngoài khơi bờ biển của Na Uy năm 1802. Trứng Hắc long màu đen và các con non phát triển khả năng phun ra hơi lửa sớm hơn so với các giống khác (chỉ cần từ một đến ba tháng).

### **Peruvian Vipertooth**

Peruvian Vipertooth là loài nhỏ nhất trong số tất cả các loài rồng đã được phát hiện, và cũng là loài bay nhanh nhất. Chỉ tầm mười lăm feet hoặc hơn một chút, một con Vipertooth xứ Peru có lớp vảy mịn bóng và cùng màu với những sườn núi đen. Sừng ngắn và có răng nanh cực kỳ độc. Vipertooth có thể dễ dàng ăn dê và bò, nhưng sự yêu thích thịt người của chúng đã khiến cho Liên đoàn phù thủy quốc tế buộc phải gửi các

dùng sĩ diệt rồng đi vào cuối thế kỷ XIX để giảm số lượng Vipertooth đã tăng với tốc độ nhanh đáng báo động.

## **Rumanian Longhorn**

Loại rồng này có vảy màu xanh lá đậm và cái sừng vàng dài, lấp lánh dùng để húc con mồi trước khi đem đi nướng. Bột nghiền từ sừng của chúng được coi là một nguyên liệu độc dược. Nơi bản địa của giống Longhorn đã trở thành khu vực rồng sinh sống quan trọng nhất của thế giới, nơi các phù thủy của mọi quốc gia tới nghiên cứu một loạt các giống rồng ở cự ly gần. Longhorn đã trở thành trọng tâm trong chương trình chăm nuôi vì số lượng còn lại quá thấp trong những năm gần đây, chủ yếu là do việc buôn bán sừng của nó, thứ hiện bây giờ được coi là chất liệu buôn bán trao đổi loại B.

## **Swedish Short-Snout** - Mõm cụt Thụy Điển

Swedish Short-Snout có màu xanh bạc của biển rất thu hút, da của chúng sau khi được tìm thấy có thể dùng sản xuất găng tay bảo vệ và những tấm lá chắn. Lửa mà chúng thở ra có một màu xanh rực rỡ và có thể khiến cho gỗ và xương biến thành tro chỉ trong vài giây. Mõm Cụt liên quan đến ít vụ việc gây ra cái chết cho con người hơn phần lớn các loài khác, dù chúng thích sống ở các khu vực núi hoang dã thì điều này vẫn chưa đủ để có thể tin tưởng được

## **Ukraine Ironbelly**

Là loài lớn nhất trong họ rồng, Ironbelly được biết đến có cân nặng sáu tấn. Tròn và bay chậm hơn Vipertooth hoặc Longhorn, Ironbelly vẫn là loài cực kỳ nguy hiểm, có khả năng nghiền nát những thứ nằm ở nơi nó hạ cánh. Vảy có màu xám kim loại, mắt đỏ đậm, và móng vuốt đặc biệt dài và độc. Ironbelles đã bị theo dõi liên tục bởi các cơ quan chức năng phù

thủy Ukraine kể từ khi một con Ironbelly cán vun một con thuyền buồm (may mắn là nó trống không) ở Biển Đen vào năm 1799.

## **Dugbog**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Dugbog là một sinh vật đầm lầy ở được tìm thấy ở châu Âu và Bắc – Nam Mỹ. Nó giống như một mảnh gỗ chết khi đứng yên, mặc dù kiểm tra kỹ hơn ta sẽ thấy các chi có vây và hàm răng rất sắc nhọn. Nó trượt và lướt nhẹ nhàng qua vùng đầm lầy, ăn chủ yếu là động vật có vú nhỏ, và sẽ làm tổn thương nghiêm trọng mắt cá chân của con người khi họ đi bộ. Tuy nhiên, thức ăn ưa thích của Dugbog là Mandrake - Nhân sâm. Người trồng Mandrake đã từng rất háo hức khi thu hoạch cái cây phần thưởng của họ chỉ để tìm ra một mớ hỗn độn khôn khiếp được để lại khi Dugbog đi qua.

## **Erkling**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Erkling là một sinh vật giống Elf - Tiên có nguồn gốc từ Black Forest (Rừng Đen) ở Đức. Lớn hơn một gnome - quỳ lùn (trung bình trên ba feet), với một khuôn mặt nhọn hoắt và giọng cười cao vút đặc biệt mê hoặc đối với trẻ em, nạn nhân mà chúng thu hút rời xa người giám hộ và sẽ bị ăn thịt. Được kiểm soát chặt chẽ bởi Bộ Pháp thuật của Đức, tuy nhiên, các vụ giết chóc của Erkling đã giảm đáng kể trong vài thế kỷ qua và những cuộc tấn công cuối cùng được biết của Erkling, là khi một phù thủy sáu tuổi tên Bruno Schmidt khiến một con Erkling chết khi cậu đã đánh nó rất mạnh với cái vạc có thể tháo rời của cha mình



## Erumpent

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Erumpent là loài sinh vật Châu Phi màu xám to lớn và cực kỳ khỏe. Nặng đến một tấn, Erumpent có thể bị nhầm lẫn với tê giác khi nhìn từ xa. Chúng có bộ da dày đầy lông hầu hết mọi nơi ngoài, một cái sừng sắc nhọn trên mũi và cái đuôi dài giống dây thừng. Erumpent chỉ có thể sinh một con non một lần. Erumpent sẽ không tấn công trừ khi bị khiêu khích cực độ, nhưng khi chúng phản ứng, kết quả thường khá thảm khốc. Sừng của Erumpent có thể xuyên qua tất cả mọi thứ từ da tới kim loại, và có chứa một chất lỏng chết người có thể làm bất cứ thứ gì chích vào nổ tung. Erumpent khá ít, vì những con đực thường xuyên làm nhau nổ tung trong mùa giao phối. Chúng được đối xử với sự cẩn trọng tuyệt vời từ các phù thủy châu Phi. Sừng, đuôi của Erumpent và Dịch Nổ đều được sử dụng trong độc dược, mặc dù được phân loại như là Vật liệu có thể trao đổi buôn bán loại B (Nguy hiểm và Không thể tránh khỏi việc bị kiểm soát nghiêm ngặt).

## Fairy - Tiên

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Fairy là một loài sinh vật nhỏ hay dùng để trang trí có trí thông minh khá thấp<sup>7</sup>. Thường được sử dụng hoặc được phù thủy gọi tới để làm đồ trang trí, loài này thường sống trong rừng hoặc các khoảng trống. Cao từ một đến năm inch, Fairy có một cơ thể nhỏ xíu hình người, đầu, có tay chân và cả đôi

---

<sup>7</sup> Dân Muggle có truyền thuyết về Fairy, được mô tả rõ ràng trong truyện cổ tích cho trẻ con. Những "truyện cổ tích" có liên quan đến các loài có cánh với những tính cách khác biệt và khả năng trò chuyện như con người (mặc dù thường đa cảm đến phát ốm). Fairy, trong suy nghĩ của Muggle, sống trong ngôi nhà nhỏ tạo bởi cánh hoa, những cây nấm rỗng ruột, hay mấy điều tương tự thế. Chúng thường được mô tả là có mang đũa phép. Trong số tất cả các sinh vật huyền bí, có thể nói là Fairy nhận được cảm tình tốt nhất của dân Muggle

cánh côn trùng lớn, trong suốt hoặc nhiều màu tùy loại.

Fairy sở hữu phép thuật yếu ớt có thể được dùng để ngăn chặn các loài động vật ăn thịt, như Augurey. Bản chất thích gây gỗ nhưng khi vô ích, chúng sẽ trở nên dễ bảo vào bất cứ dịp nào và được sai hành động như một món đồ trang trí. Mặc dù hình dáng bề ngoài giống con người, Fairy không có khả năng giao tiếp. Nó phát ra thứ tiếng vo vo the thé để giao tiếp với đồng loại

Fairy có thể đẻ tới năm mươi trứng và thường đặt ở mặt dưới lá. Trứng nở thành ấu trùng có màu sắc rực rỡ. Ở độ tuổi sáu đến mười ngày ấu trùng tự se một cái kén quanh mình, nơi chúng chui ra với hình dạng có cánh và phát triển đầy đủ sau một tháng.

### **Fire Crab** - Cua lửa

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Dù mang tên cua nhưng chúng lại rất giống một con rùa lớn với một cái vỏ nạm trang sức rực rỡ. Có nguồn gốc từ Fiji, dải bờ biển đã được biến thành một khu vực hạn chế để bảo vệ loài này, không chỉ chống lại Muggle, những kẻ có thể bị cám dỗ bởi cái vỏ giá trị của nó, mà còn để chống lại những phù thủy vô đạo đức, kẻ sử dụng cái vỏ như một cái vạc có giá trị cao. Tuy vậy, Fire Crab có cơ chế bảo vệ riêng của mình: Nó phun lửa từ phía sau khi bị tấn công. Fire Crab được xuất khẩu như là vật nuôi nhưng cần giấy phép

### **Flobberworm** - Nhu trùng

*Bộ pháp thuật xếp loại: X*

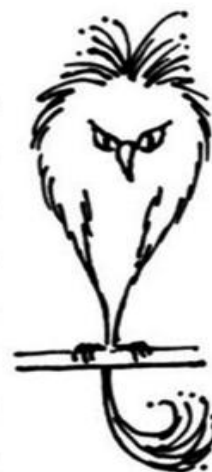
Flobberworm sống ở nơi mương rãnh ẩm ướt. Trông như một con sâu màu nâu mập và có thể đạt tới 10 inch, Flobberworm rất ít di chuyển. Không thể phân biệt đầu và đuôi của nó, kể cả nơi tiết ra thứ nhớt tạo thành tên nó, thường được dùng để làm

đặc độc dược. Flobberworm thích rau diếp, mặc dù chúng có thể ăn hầu hết các loài thực vật.

## Fwooper

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Fwooper là loài chim châu Phi có bộ lông rất sổng động, màu lông có thể là cam, hồng, chanh xanh hay vàng. Fwooper từ lâu là một nguồn cung cấp bút lông lạ mắt và những quả trứng hoa văn rực rỡ. Mặc dù lúc đầu nghe khá thú vị, nhưng các bài hát của Fwooper sẽ khiến người nghe phát điên<sup>8</sup> và do thế mà Fwooper thường được bán kèm một bùa chú im lặng yểm trên mình, thứ cần phải được gia cố hàng tháng. Chủ nuôi của Fwooper phải có giấy phép, như là trách nhiệm khi nuôi dưỡng loài sinh vật này.



## Ghoul

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Ghoul mặc dù xấu xí nhưng không phải là một sinh vật đặc biệt nguy hiểm. Chúng giống như một ông kẹ nhầy nhựa phủ đầy bùn nhớt với hàm răng vấu, thường ở trên gác xếp hoặc chuồng trại của phù thủy, nơi chúng ăn nhện và bướm đêm. Hay rên rỉ và thỉnh thoảng còn ném đồ vật xung quanh, nhưng về cơ bản thì đầu óc chúng đơn giản và khi trở nên tồi tệ nhất, tiếng gầm gừ sẽ cảnh báo bất cứ ai tình cờ ngang qua. Một Ban cưỡng chế Ghoul tồn tại trong Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu nhằm loại bỏ Ghoul khỏi

<sup>8</sup> Uric the Oddball muốn chứng minh rằng các bài hát của Fwooper thực sự mang lại lợi ích cho sức khỏe nên đã nghe nó suốt ba tháng rỗng không nghĩ. Thật không may, Hội đồng phù thủy mà ông báo cáo những phát hiện của mình không hề bị thuyết phục khi thấy ông đến cuộc họp không mặc gì trừ một bộ tóc giả mà khi quan sát kỹ hơn thì thấy đó là một con lửng chết.

những nơi cư ngụ đã trở thành tài sản của Muggle, nhưng trong gia đình phù thủy, các Ghoul thường trở thành trọng tâm thảo luận hoặc thậm chí có thể là một con vật cưng của gia đình.

## **Glumbumble**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Glumbumble (Bắc Âu) là một loài côn trùng có lớp lông phủ màu xám có thể bay và tiết ra chất gây buồn rầu dùng như thuốc giải độc, cho chúng rối loạn thần kinh – hậu quả của việc ăn lá Alihotsy. Chúng hay tàn phá tổ ong, gây ảnh hưởng tàn khốc lên mật ong. Tổ của Glumbumble hay ở những nơi tối tăm và tách biệt như thân cây rỗng và hang động. Chúng ăn cây tầm ma để sống

## **Gnome** - Ma lùm ma bụi

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Gnome là một kẻ gây hại cho các khu vườn thường được tìm thấy trên khắp Bắc Âu và Bắc Mỹ. Nó có thể đạt chiều cao một foot, với một cái đầu quá lớn và đôi chân xương xẩu, thô cục. Gnome có thể bị trục xuất khỏi vườn bằng cách quay nó vòng vòng cho đến khi nó chóng mặt và sau đó là thả qua bức tường khu vườn. Ngoài ra ta có thể được sử dụng một con Jarvey, mặc dù nhiều phù thủy ngày nay thấy rằng phương pháp kiểm soát Gnome này quá tàn bạo.



## **Graphorn**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Graphorn được tìm thấy ở vùng núi châu Âu. To lớn, lông màu tím xám với một cái bướu trên lưng, Graphorn có hai

cái sừng dài, nhọn, bước đi trên bốn chân có móng và cực kỳ hung dữ. Lũ quỷ núi đôi khi bị bắt gặp đang cưỡi trên một con Graphorns, với những nỗ lực không được tử tế trong việc chế ngự chúng và ta khá dễ bắt gặp một con quỷ núi có đầy sẹo do một con Graphorn gây ra. Bột sừng Graphorn được sử dụng nhiều trong ngành độc dược, mặc dù nó vô cùng đắt đỏ do những khó khăn trong việc thu thập. Da Graphorn thậm chí còn bền hơn cả da Rồng và đẩy lùi hầu hết các loại phép thuật.

## **Griffin**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Griffin có nguồn gốc từ Hy Lạp, với đầu và hai chân trước là một con đại bàng khổng lồ còn cơ thể và chân sau là một con sư tử. Giống như Sphinx (xem trang 39), Griffin thường được các phù thủy dùng để bảo vệ kho báu. Mặc dù chúng hung tợn, một số ít phù thủy quyền năng cao tay ẩn có thể kết thân với Griffin. Griffin ăn thịt sống.

## **Grindylow**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Là con quỷ nước có sừng màu xanh lá cây nhạt, Grindylow hay được tìm thấy ở các hồ nước trên toàn nước Anh và Ireland. Chúng ăn cá nhỏ và hung dữ với cả phù thủy lẫn Muggle, mặc dù có thông tin là Người cá đã thuần hóa chúng. Grindylow có ngón tay rất dài, mặc dù có thể dễ dàng bị vỡ vụn bởi một cú vạ mạnh.

## **Hippocampus**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Có nguồn gốc ở Hy Lạp, Hippocampus có đầu và phần thân

trước giống một con ngựa, đuôi và chân sau lại giống một con cá không lồ. Mặc dù loài này thường được tìm thấy ở Địa Trung Hải, một con có màu xanh dương tuyệt đẹp đã bị Người Cá bắt được ở bờ biển Scotland vào năm 1949 và sau đó đã bị họ thuần hóa. Hippocampus đẻ những trái trứng lớn, khá trong suốt mà thông qua đó ta có thể được nhìn thấy Tadfoal – con Hippocampus còn non.

## Hippogriff - Bằng Mã

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Bằng Mã có nguồn gốc châu Âu, mặc dù bây giờ có trên toàn thế giới. Chúng có đầu của một con đại bàng khổng lồ và cơ thể của ngựa. Có thể được thuần hóa, mặc dù điều này chỉ nên được thực hiện bởi các chuyên gia. Giao tiếp bằng mắt nên được duy trì khi tiếp cận một Hippogriff. Lễ phép cho thấy thành ý tốt. Nếu Hippogriff đáp lại lời chào thì bạn có thể an toàn tiến lại gần. Hippogriff đào bắt côn trùng nhưng chúng cũng ăn cả các loài chim và động vật có vú nhỏ. Hippogriff đẻ trứng làm tổ trên mặt đất, chúng sẽ đẻ ra một quả trứng duy nhất khá lớn & mong manh, và sẽ nở trong vòng hai mươi bốn giờ. Bằng Mã con sẵn sàng bay trong vòng một tuần, mặc dù đó sẽ là một vấn đề mất cả tháng để chúng có thể đi cùng cha mẹ mình trên những hành trình dài hơn

## Horklump

*Bộ pháp thuật xếp loại: X*

Horklump có nguồn gốc ở Scandinavia nhưng bây giờ loài này đang lan rộng ra khắp Bắc Âu. Về ngoài giống như một cây nấm thịt hồng nhạt được bao phủ lớp lông đen lưa thưa và dẻo dai. Là một giống sinh sản phi thường, Horklump có thể

Hagrid đã đọc cuốn sách này chưa vậy?

phủ kín một khu vườn trong vòng vài ngày. Nó đâm sâu bộ rễ xúc tu vào lòng đất để tìm kiếm thứ thức ăn ưa thích – giun đất. Horklump là một món ăn yêu thích của Gnome nhưng lại không thấy có tác dụng rõ ràng gì khác.

## **Imp**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Imp chỉ được tìm thấy ở Anh và Ireland. Đôi khi người ta nhầm lẫn chúng với các Pixie. Chúng có chiều cao tương tự (từ sáu đến tám inch), Imp không thể bay như Pixie, không có màu sắc sặc sỡ (Imp thường có màu nâu sẫm gần giống đen). Chúng cho một cảm giác khá hài hước. Nơi ở ưa thích là nơi ẩm ướt và lầy lội, vì thế hay được tìm thấy ở gần bờ sông, nơi chúng tự tạo vui vẻ cho bản thân bằng cách đẩy và làm vấp ngã những kẻ thiếu thận trọng. Imp ăn côn trùng nhỏ và có thói quen đẻ nhiều như Fairy, mặc dù Imp không tạo kén; con non nở ra có hình dáng đầy đủ dài một inch.

## **Jarvey**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Jarvey được tìm thấy ở Anh, Ireland và Bắc Mỹ. Chúng giống như một loài chồn lớn, ngoại trừ việc chúng có thể nói chuyện. Cuộc trò chuyện thật sự, tuy nhiên, ngoài sự dí dỏm thông minh, thì chúng có xu hướng hạn chế bằng các cụm từ ngắn (thường là khá thô lỗ) thành một dòng các câu nói liên tục. Jarvey sống chủ yếu trong lòng đất, nơi chúng đuổi theo lũ Gnome, mặc dù chúng cũng có ăn chuột chũi, chuột thường và chuột đồng

## **Jobberknoll**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Jobberknoll (Bắc Âu và Mỹ) là một loài chim lông xanh lốm

đom nhỏ xíu và ăn các loài côn trùng nhỏ. Chúng không phát ra âm thanh nào cho đến lúc chết, chúng thét ra một tiếng thét dài bao gồm tất cả mọi âm thanh nó đã từng nghe, ngã ngửa ra sau thổ ra rồi chết. Lông của Jobberknoll được sử dụng trong các loại Chân dục và Độc dục Ký ước.

## Kappa

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX* **Snape chưa hề đọc, chắc luôn!**

Các Kappa là một con quỷ nước Nhật Bản sống ở các ao nông và sông ngòi. Thường được kể là nó trông giống một con khỉ với lớp vảy cá thay cho bộ lông, nó có một hốc ở đỉnh đầu của mình, bên trong chứa đầy nước.

Kappa hút máu con người nhưng có thể bị đánh lừa để không gây thương tích nếu nó được ném cho một trái dưa chuột có khắc tên của họ bên trên. Trong cuộc chạm trán, các phù thủy nên lừa Kappa bằng cách cúi đầu – nếu nó làm như vậy, nước trong hốc trên đỉnh đầu sẽ trào hết ra ngoài, cuốn đi tất cả sức mạnh.

## Kelpie

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Thủy quái nước Anh và Ireland này có thể có nhiều hình dạng khác nhau, dù cho chúng hay xuất hiện dưới dạng một con ngựa với lớp bờm đầy cây hương bồ. Nếu chọn sai cách để trèo lên lưng một con Kelpie, nó sẽ lao thẳng xuống đáy sông hoặc ao hồ và ăn tươi nuốt sống người lái, rồi bỏ phần ruột nổi lên bề mặt. Cách chính xác để tìm một con Kelpie là đeo dây cương lên đầu của nó với một bùa





Vị trí, làm cho nó ngoan ngoãn và không còn hung hăng.

Con Kelpie lớn nhất thế giới là ở hồ Loch Ness, Scotland. Chúng thích ở trong dạng một con rắn biển (trang 38). Liên đoàn Phù thủy Quốc tế nhận ra rằng họ không thể đối phó với một con rắn thật sự khi họ nhìn thấy nó biến thành một con rái cá tiếp cận một nhóm các nhà khảo cổ Muggle và sau đó biến trở lại thành một con rắn khi bờ biển đã yên tĩnh trở lại.

## **Knarl**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Knarl (ở vùng Bắc Âu và Mỹ) thường bị nhầm lẫn với một con nhím của Muggle. Hai loài thực sự không thể phân biệt nếu không có sự khác biệt quan trọng về hành vi: Nếu thức ăn được để lại trong vườn cho một con nhím, nó sẽ chấp nhận và tận hưởng món quà; nếu là cho một con Knarl, nó sẽ cho rằng đó là những nỗ lực để thu hút nó chui vào một cái bẫy và sẽ bắt đầu phá tanh bành khu vườn hoặc đồ trang trí. Nhiều đứa trẻ Muggle đã bị mắng là nghịch phá trong khi thủ phạm thực sự là Knarl

## **Kneazle**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Kneazle ban đầu được nuôi ở Anh, dù bây giờ được xuất khẩu đi toàn thế giới. Trông như một con mèo con bé nhỏ với bộ lông lốm đốm, đôi tai ngoại cỡ, và một cái đuôi giống đuôi của sư tử, Kneazle rất thông minh, độc lập, và đôi khi hung hăng, dù thế nếu lọt vào mắt xanh của phù thủy nào đó, nó có thể trở thành một con vật nuôi tuyệt vời. Kneazle có một khả năng kỳ lạ là phát hiện ra những kẻ xấu đáng ngờ và có thể dựa vào các hướng dẫn của chủ nhân để tự về nhà một cách an toàn nếu đi lạc. Kneazle có thể sinh đến tám con non trong

một lúa và có thể lai với mèo. Cây có giấy phép chứng nhận quyền sở hữu cho Kneazle (như với Crup và Fwooper) vì chúng quá khác biệt đến mức khi xuất hiện rất thu hút sự chú ý của Muggle

## **Leprechaun** (hay Clauricorn) - Quỷ râu rậm

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Tuy thông minh hơn so với Fairy và ít phá hoại hơn so với Imp, Pixie, hoặc Doxy, Leprechaun vẫn rất tinh nghịch. Chỉ có ở Ireland, chúng có thể đạt tới chiều cao sáu inch và có màu xanh lá cây. Chúng cũng được biết là hay tạo ra quần áo thô từ lá cây. Trơ trọi với danh hiệu “con người nhỏ bé”, Leprechaun có thể nói, dù chưa bao giờ yêu cầu được phân loại lại là “Người Trần”. Leprechaun đẻ sớm và sống chủ yếu tại khu vực rừng và đất trồng cây, mặc dù chúng rất thích thu hút sự chú ý của Muggle và hệ quả là chúng gần như cũng ăn sâu như các Fairy trong văn học Muggle trẻ em. Leprechaun sản xuất một chất giống như vàng sẽ biến mất sau một vài giờ để làm thứ tiêu khiển. Leprechaun ăn lá cây và mặc dù bị coi là kẻ chơi khăm, chúng chưa từng gây ra các tổn hại lâu dài với con người.

*Không hề vui chút nào. R.W*

## **Lethifold** (còn được gọi là Living Shroud)

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*

Lethifold là sinh vật thiếu nhân từ nhất có thể tìm thấy ở vùng khí hậu nhiệt đới. Nó giống như một chiếc áo choàng màu đen có lẽ dày tầm nửa inch (dày hơn nếu dạo gần đây nó đã giết chết và tiêu hóa một nạn nhân), hay lướt nhẹ trên mặt đất vào ban đêm. Nhưng ghi nhận đầu tiên chúng ta có về một Lethi-

-fold vào năm 1782 trong khi đi nghỉ ở Quốc gai độc lập Papua New Guinea.

Gần một giờ sáng, khi cuối cùng tôi cũng bắt đầu cảm thấy buồn ngủ, tôi nghe thấy một tiếng sột soạt nhẹ gần đó. Tưởng rằng đó chỉ là tiếng những chiếc lá cây bên ngoài, tôi quay lưng lại trên giường, hướng lưng về phía cửa sổ, và bất gặp cái nhìn của một cái gì đó dường như là một cái bóng đen không có hình thù trợt bên dưới cánh cửa phòng ngủ của tôi. Tôi nằm bất động, giả vờ ngủ để đoán xem cái gì đã khiến cho một cái bóng như vậy chui vào trong một căn phòng chỉ được chiếu sáng bởi ánh trăng. Chắc chắn sự im lặng của tôi đã thu hút một con Lethifold và làm nó tin rằng nạn nhân tiềm năng của nó đang ngủ.

Trong sự kinh hãi của tôi, cái bóng ấy bắt đầu leo lên giường, và tôi có thể cảm thấy trọng lượng nhẹ của nó trên tôi. Nó trông cũng lắm là giống chiếc áo choàng màu đen gọn sóng, các rìa mép hơi rung một chút khi nó trườn lên giường đến gần chỗ tôi. Tê liệt vì nỗi sợ hãi, tôi cảm thấy cái chạm dẻo dẻo của nó ngay trên cằm của mình trước khi tôi ngồi bật dậy.

Thứ đó đã cố gắng bóp ngạt tôi, trợt lên và nằm im không thể lay chuyển lên mặt tôi, che cả miệng và mũi, nhưng tôi vẫn vật lộn, cảm thấy cảm giác lạnh lạnh khi nó quán lấy tôi cả lúc đó. Không thể kêu cứu để được giúp đỡ, tôi dò dẫm tìm cây đũa phép của mình. Càng lúc tôi càng bị chóng mặt vì bị nó che kín mặt, không có khả năng thở nổi, tôi tập trung hết sức mình khi tung bùa Stupefying và sau đó – thất bại trong việc đẩy lùi sinh vật đó, mặc dù bùa chú ấy đã tạo ra một lỗ trên cánh cửa phòng ngủ của tôi – lời nguyên Ngăn trở Impedimenta, tương tự, cũng không giúp được chút nào. Vẫn phải vật lộn điên cuồng, tôi cuộn mình sang bên và ngã mạnh xuống sàn, bây giờ đã hoàn toàn bị bọc trong một con Lethifold.

Tôi biết mình sắp mất ý thức hoàn toàn khi ngộp thở. Tuyệt vọng, tôi thu hết tất cả sức lực cuối cùng còn lại

Hướng cây dũa phép ra xa người vào những nếp gấp chết người của sinh vật kia, tôi gọi những kí ước về cái ngày tôi đã được chọn làm Chủ tịch Club Gobstones địa phương, tôi thực hiện chú bùa Hộ mệnh.

Gần như tức khắc tôi cảm thấy không khí trong lành bao quanh khuôn mặt mình. Tôi nhìn lên và thấy một cái bóng chết chóc bị cái sừng của thần hộ mệnh do tôi tạo ra ném bay vào trong không khí. Nó bay ngang qua căn phòng và nhanh chóng trườn đi xa khỏi tầm nhìn của tôi

Như Belby tiết lộ, thần hộ mệnh là thứ duy nhất có hiệu quả để xua đuổi Lethifold. Vì nó thường tấn công người đang ngủ, nên nạn nhân hiếm khi có cơ hội sử dụng phép thuật. Một khi con mồi bị chết ngạt, Lethifold tiêu hóa thức ăn của nó ngay trên giường của họ. Sau đó nó thoát khỏi nhà trong hình dạng dày và béo hơn lúc trước, không để lại đặng sau bất cứ dấu vết của bản thân hoặc các nạn nhân của nó<sup>9</sup>.

## **Lobalug**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Lobalug được tìm thấy ở dưới đáy của biển Bắc. Nó là một sinh vật đơn giản, dài mười inch, gồm một vôi như cao su và một túi nọc độc. Khi bị đe dọa, con Lobalug co thắt túi nọc độc của nó rồi bắn chất độc về phía kẻ tấn công. Merpeople sử dụng Lobalug như một thứ vũ khí và có chuyện các pháp sư có trích xuất chất độc của nó để sử dụng trong độc dược, mặc dù thực tế chuyện này được kiểm soát chặt chẽ.

---

<sup>9</sup> Con số nạn nhân của Lethifold không thể tính được vì nó không để lại manh mối gì cả. Thế nhưng ta lại dễ dàng tính toán được số lượng phù thủy vì mục đích vô đạo đức của mình mà giả vờ là đã bị giết bởi Lethifold. Các ví dụ gần đây nhất về sự hai mặt ấy xảy ra vào năm 1973 khi pháp sư Janus Thickey biến mất, chỉ để lại một tờ giấy viết tay được viết vội vã trên cái bàn đọc sách cạnh đầu giường "Oh không, có một con Lethifold bên cạnh tôi, tôi đang bị nghẹt thở." Bị thuyết phục bởi chiếc giường trống rỗng không một tí vết, tin rằng có một sinh vật thực sự đã giết chết Janus, vợ và các con của ông để tang với sự đau khổ vô cùng, nhưng đã bị gián đoạn một cách đầy thô bạo khi Janus bị phát hiện sống cách đó năm dặm với bà chủ vùng đất Green Dragon

## **Mackled Malaclaw**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Malaclaw là một sinh vật sống trên cạn hay thủy chủ yếu trên những dãy đá bên đường biển khắp châu Âu. Mặc dù có vẻ giống với tôm hùm, tốt nhất không nên ăn nó, vì phần thịt không tốt với con người và sẽ dẫn đến sốt cao cùng nổi mẩn xanh khó coi. Malaclaw có thể đạt chiều dài mười hai inch và có màu ánh xám nhạt với những đốm sẫm màu xanh lá cây. Chúng thường ăn động vật giáp xác nhỏ và cũng cố gắng để giải quyết con mồi to lớn hơn. Vết cắn của con Malaclaw có tác dụng phụ khác là làm cho các nạn nhân rất không may mắn trong thời gian khoảng một tuần sau khi bị thương. Nếu bạn bị cắn bởi một con Malaclaw, tất cả cá cược, đặt cược và đầu tư may rủi nên được hủy bỏ, vì chúng chắc chắn sẽ trái với ý muốn.

## **Manticore**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*

Manticore là sinh vật Hy Lạp cực kỳ nguy hiểm có phần đầu của một người đàn ông, cơ thể của một con sư tử, và đuôi của một con bọ cạp. Nguy hiểm như Chimaera, và cũng hiểm như thế, Manticore thường hay rên rỉ nhẹ nhàng khi ăn sống con mồi của nó. Da Manticore đầy lùi gần như tất cả các bùa phép và cái đuôi nọc độc có thể gây ra cái chết tức thì

## **Merpeople - Người cá (hay Siren, Selkie, Merrow)**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX<sup>10</sup>*

Người cá tồn tại trên toàn thế giới, mặc dù họ xuất hiện cũng sớm như con người. Phong tục tập quán vẫn còn là bí ẩn giống như các Nhân mã, dù cho những phù thủy đã làm chủ được ngôn ngữ Mermish nói rằng cộng đồng họ có tổ chức rất khác

---

<sup>10</sup>Xem chú thích phân loại của Nhân mã

nhau về kích thước tùy theo môi trường sống, và một số đã công phu xây dựng chỗ ở. Giống như Centaur, Merpeople được xét vào tình trạng ‘Người trần’ trong phân loại sinh vật (xem phần giới thiệu).

Trong những bản ghi lại cổ xưa nhất thì Người cá được gọi là Siren (Hy Lạp) và trong vùng nước ấm hơn thì ta thấy các nàng tiên cá xinh đẹp thường được mô tả trong văn học Muggle và hội họa. Selkie Scotland và Merrow Ireland thì không đẹp bằng, nhưng họ vẫn chia sẻ tình yêu âm nhạc như tất cả Người cá. **Xấu thì có**

## **Moke**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Moke là một con thần lằn màu ánh bạc xanh dài đến mười inch và dễ tìm thấy trên khắp nước Anh và Ireland. Nó có khả năng thu nhỏ theo ý muốn và do đó không bao giờ bị Muggle phát hiện. Lốp da được đánh giá cao bởi giới phù thủy khi được làm thành ví hay túi tiền, vì vật liệu có vảy sẽ phản ứng khi một kẻ lạ đến gần, giống như bản thân loài này; do đó túi tiền da Moke thường gây khó dễ cho kẻ trộm trong việc định vị vị trí.

## **Mooncalf**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Mooncalf là một sinh vật kỳ kỳ nhút nhát chỉ ra khỏi hang của nó vào lúc mặt trăng tròn. Cơ thể mịn màng màu xám nhạt, đôi mắt phồng to trên đỉnh đầu và bốn chân dài mảnh khảnh cùng bàn chân phẳng rất lớn. Mooncalf chỉ thực hiện những điệu nhảy phức tạp trên chân sau trong khu vực được chiếu sáng bằng ánh trăng. Điều này được cho là một khúc dạo đầu cho mùa giao phối (và sau đó thường để lại những

mô hình hình học phức tạp trên các cánh đồng lúa mì, gây ra những bồi rôi lớn cho dân Muggle).

Xem Mooncalf nhảy múa dưới ánh trăng là một trải nghiệm hấp dẫn và thường có lợi, vì nếu bạn thu thập được thứ phân màu ánh bạc của chúng trước khi mặt trời mọc lên và bón cho các loại thảo dược hay bồn hoa pháp thuật, cây sẽ phát triển rất nhanh và trở nên cực kỳ mạnh khỏe. Mooncalf được tìm thấy trên toàn thế giới.

## **Murtlap**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Murtlap là một sinh vật giống chuột tìm thấy ở các khu vực ven biển của Anh. Nó có xúc tua trên lưng giống như hải quỳ. Khi được ngâm muối, ăn xúc tua Murtlap giúp tăng sức chịu đựng cho người bị nguyên rửa và trừ ếm, mặc dù nếu quá nhiều sẽ gây ra việc mọc lông tai tím không được đẹp mắt cho lắm. Murtlap ăn động vật giáp xác và cả bàn chân của bất cứ kẻ nào ngu ngốc dẫm lên chúng.

## **Niffler** - Đào mỏ

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Niffler là loài sinh vật của Anh. Lông đen và mũi dài, sinh vật đào hang này yêu thích bất cứ cái gì lấp lánh. Niffler thường được yêu tinh nuôi giữ để chúng đào sâu vào trong lòng đất tìm kho báu. Mặc dù Niffler thân thiện và tình cảm, chúng có thể phá tung đồ đạc, đừng bao giờ nuôi chúng trong nhà. Niffler sống trong một cái hang cao đến hai mươi feet dưới lòng đất và sinh sáu đến tám con non trong một lứa.

## **Nogtail**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Nogtails là giống quỳ được tìm thấy ở các vùng nông thôn

trên khắp châu Âu, Nga và Mỹ. Nó giống con lợn con còi cọc với đôi chân dài, đuôi mập dày, và đôi mắt đen hẹp. Nogtail sẽ chui vào một cái chuồng và bú sữa một con lợn nái bình thường bên cạnh lũ lợn con non của con lợn đó. Nogtail càng ở lại lâu và phát triển to ra thì trang trại nó ẩn nấp càng dễ gặp nhiều tai họa.

Nogtail đặc biệt nhanh và khó bắt, mặc dù nếu bị đuổi ra ngoài ranh giới của một trang trại bởi một con chó trắng tinh khiết, chúng sẽ không quay trở lại. Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật Huyền Diệu (Phân bộ thú vật) giữ một tá con chó đánh hơi lông trắng cho mục đích này.

## **Nudu**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*

Loài thú ở phía Đông châu Phi này được cho là nguy hiểm nhất thế giới. Chúng có hình dạng một con báo khổng lồ di chuyển lặng lẽ với kích thước to lớn và có thứ hơi thở tạo nên bệnh dịch đủ nguy hiểm để loại bỏ cả một ngôi làng, chúng chưa bao giờ bị khuất phục nếu có ít hơn một trăm pháp sư cao tay ẩn cùng ếm bùa.

## **Occamy**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Occamy được tìm thấy ở vùng Viễn Đông và Ấn Độ. Một loài sinh vật hai chân có cánh bao phủ trong lớp lông chim với một cơ thể giống như rắn, Occamy có thể đạt chiều dài mười lăm feet. Chúng ăn chủ yếu là chuột và các loài chim, mặc dù chúng có quắp cả những con khi. Occamy hiếu chiến với tất cả những kẻ tiếp cận chúng, đặc biệt là với lớp vỏ trứng của chúng, những cái vỏ được làm bằng thứ bạc tinh khiết và dẻo dai nhất



## **Phoenix** - Phượng hoàng

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX<sup>11</sup>*

Phượng hoàng là loài chim tuyệt đẹp, cỡ một con thiên nga nhỏ, với cái đuôi dài, mỏ và móng vuốt màu đỏ vàng. Chúng làm tổ trên đỉnh núi và có thể tìm thấy ở Ai Cập, Ấn Độ, Trung Quốc. Phượng hoàng có thể sống vô hạn vì có khả năng tái sinh, tự bốc lửa khi cơ thể bắt đầu tàn tạ và tái sinh trở lại từ đồng tro tàn trong hình dạng một con gà con. Phượng hoàng là một sinh vật hiền lành chưa bao giờ liên quan đến việc giết chóc và chỉ ăn các loại thảo mộc. Giống như Diricawl (xem trang 9), chúng có thể biến mất và xuất hiện theo ý muốn. Bài hát của chúng rất huyền diệu; nổi tiếng làm tăng sự can đảm với những người có trái tim tinh khiết và tấn công vào nỗi sợ hãi với người có trái tim dơ bẩn. Nước mắt Phượng hoàng có đặc tính chữa lành mạnh mẽ.

## **Pixie** - Yêu nhí

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Pixie chủ yếu được tìm thấy ở Cornwall, Anh. Có màu xanh dương sáng màu ánh điện, cao đến tám inch và rất nghịch, Pixie thích mọi kiểu đùa lừa phỉnh. Mặc dù không có cánh, chúng có thể bay và đã được biết đến trong những vụ hay tóm lấy tai của những người không thận trọng và treo trên ngọn cây cao hoặc đỉnh các tòa nhà. Pixie kêu những tiếng hét the thé chỉ có chúng khác mới hiểu. Chúng sinh đẻ rất sớm

## **Plimpy**

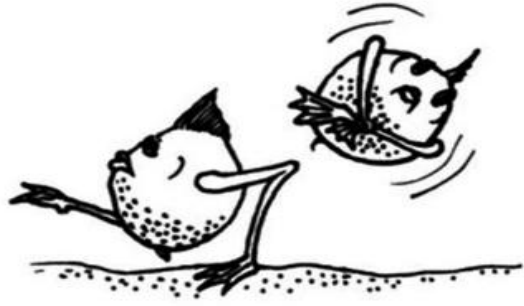
*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Plimpy là một loài cá vằn hình cầu dễ dàng nhận ra bởi đôi

---

<sup>11</sup> Bị đánh giá là XXXX không phải vì chúng hung hăng mà bởi vì có rất ít phù thủy đã từng thành công trong việc thuần hóa chúng

chân dài với hai bàn chân có màng. Chúng sống ở các hồ nước sâu, nơi mà chúng sẽ lặn xuống dưới đáy để rình mồi và kiếm thức ăn, và chúng thích ốc bươu. Plimpy không phải là loài đặc biệt nguy hiểm, mặc dù nó sẽ gặm



bàn chân và quần áo của người đi bơi. Chúng bị Người cá coi là một loài phá hoại, họ đối phó với chúng bằng cách buộc đôi chân có màng thành một cái nút, Plimpy sau đó trôi đi, không thể tự điều khiển hay quay trở lại cho đến khi nó tự cởi trói cho bản thân, thường mất hàng giờ liền.

## **Pogrebin**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Pogrebin là một con quỷ Nga, cao chưa đầy một feet, với cơ thể lông lá và cái đầu màu xám mềm quá khổ. Khi co lại, Pogrebin trông giống như một hòn đá tròn sáng bóng. Pogrebins bị con người thu hút và thích theo đuôi họ, ở trong cái bóng và co mình một cách nhanh chóng khi chủ cái bóng quay lại. Nếu một Pogrebin được phép theo đuôi một người trong nhiều giờ, một cảm giác sợ hãi vô dụng sẽ bao trùm lên con mồi của nó, cuối cùng họ sẽ rơi vào trạng thái hôn mê và tuyệt vọng. Khi nạn nhân dừng lại không đi nữa và quỳ xuống phát khóc vì cảm giác vô dụng, Pogrebin sẽ nhảy xổ lên người và cố gắng nuốt chửng họ. Tuy nhiên, có thể dễ dàng đẩy lùi lũ Pogrebin bằng mấy bùa nguyên rửa đơn giản hoặc Bùa Choáng. Mấy cú đá cũng có hiệu quả tương tự

## **Porlock**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Porlock là một loài bảo vệ cho lũ ngựa dễ tìm thấy ở Dorset,

Anh, và tại miền Nam Ireland. Bao phủ trong lớp lông xù xì, chúng có một mái tóc thô dày rất lớn trên đầu và một cái mũi đặc biệt lớn. Chúng đi lại trên hai cái chân chẻ. Cánh tay nhỏ và có bốn ngón tay ngắn to bè. Porlock phát triển đầy đủ sẽ cao khoảng hai feet và ăn cỏ.

Porlock rất nhút nhát và sống để bảo vệ lũ ngựa. Chúng có thể được tìm thấy cuộn tròn trong đồng rơm trong chuồng hoặc nơi trú ẩn khác ở giữa bầy ngựa mà nó bảo vệ. Porlock hay nghi ngờ và luôn tránh tiếp cận con người.

**Puffskein** → *Hồi trước mình cũng từng có một con đây  
Biết chuyện gì xảy ra không?*

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX Fred dùng nó thay cho Bludger*

Puffskein có thể tìm thấy trên toàn thế giới. Dáng hình cầu và được bao phủ trong lớp lông mềm màu sữa trứng, chúng là một sinh vật ngoan ngoãn sẽ không chống lại các hành động như ôm ấp hoặc quăng quật. Rất dễ chăm sóc, chúng phát ra một tiếng kêu thấp nhỏ khi thỏa mãn. Theo thời gian rất dài, chiếc lưỡi mỏng màu hồng sẽ thò ra từ sâu bên trong cơ thể của Puffskein và trườn quanh nhà để tìm kiếm thức ăn. Puffskein là một kẻ ăn đồ thải bất kể từ thức ăn còn thừa cho đến lũ nhện, nhưng nó có một sở thích đặc biệt là dính cái lưỡi của nó lên mũi của vị phù thủy đang ngủ và ăn đi ma quỷ ám họ. Điều này đã làm cho nhiều Puffskein được các phù thủy nhỏ yêu quý trong nhiều thế hệ và nó vẫn còn là một con thú cưng rất phổ biến trong giới phù thủy.

## Quintaped

(Còn được gọi là Hairy MacBoon)

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*

Quintaped là một con thú ăn thịt rất nguy hiểm có khẩu vị đặc

thích thịt người. Cơ thể ở tầm thấp của chúng được bao phủ trong bộ lông màu nâu đỏ dày, năm cái chân và kết thúc phía dưới cùng là bàn chân queo thọt trông như bị tật. Quintaped chỉ được tìm thấy trên Hòn đảo Buồn chán (the Isle of Drear) ở ngoài khơi mũi phía bắc của Scotland. Nơi này đã không được phác họa địa đồ vì lý do này.

Truyền thuyết kể rằng Hòn đảo Buồn chán đã từng có những cư dân trú ngụ là hai gia đình phù thủy, nhà McClivert và MacBoon. Một cuộc đấu tay đôi giữa hai phù thủy say xỉn là Dugald, trưởng tộc McClivert, và



Quintius, người đứng đầu của gia tộc MacBoon, được cho là đã dẫn đến cái chết của Dugald. Để trả thù, theo những gì được kể lại, trong một đêm nọ, một nhóm người nhà McClivert bao vây ngôi nhà họ MacBoon và biến từng người một thành thứ sinh vật năm chân quái dị. Người nhà McClivert nhận ra khi đã quá muộn rằng những MacBoon đã bị biến đổi trở nên nguy hiểm hơn nhiều trong lúc này (MacBoons nổi tiếng về việc thiếu khả năng thích ứng với ma thuật). Hơn nữa, MacBoon đã chống lại mọi nỗ lực để biến họ trở lại hình dạng con người. Các con sinh vật đã giết tất cả người nhà McCliverts cho đến khi không còn con người nào trên đảo nữa. Chỉ khi đó những con quái vật MacBoon mới nhận ra rằng không có ai cầm đũa để làm phép, họ sẽ bị buộc phải ở trong hình dạng này mãi mãi.

Cho dù câu chuyện này là đúng hay không thì cũng sẽ không bao giờ được biết đến. Chắc chắn không có McClivert hay MacBoon nào còn sống sót để kể cho chúng ta biết chuyện gì đã xảy ra với tổ tiên họ. Quintaped không thể nói chuyện và Cục Quy chế và Kiểm soát Sinh vật huyền bí đã

kịch liệt phản đối mọi nỗ lực trong việc bắt giữ một mẫu vật và thử đảo ngược quá trình biến hình, vì vậy nếu chuyện đó có thực, như biệt danh, Hairy MacBoon, thì chúng cũng đang rất hạnh phúc khi được sống từng ngày như là một sinh vật.

## **Ramora**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX*

Ramora là một con cá bạc hay thấy ở Ấn Độ Dương. Có sức mạnh pháp thuật mạnh mẽ, chúng có thể neo tàu và là người giám hộ của người đi biển. Ramora được đánh giá cao bởi Liên đoàn Phù thủy Quốc tế, họ đã đặt ra nhiều luật lệ để bảo vệ Ramora khỏi những phù thủy săn trộm

## **Red cap**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Những sinh vật trông giống người lùn sống trong mấy cái lỗ trên các chiến trường cũ hay nơi nào có máu người đổ xuống. Mặc dù dễ dàng bị đẩy lùi bởi mấy lời nguyền, chúng vẫn rất nguy hiểm với những Muggle đơn độc, chúng sẽ cố gắng đánh họ bằng cây gậy lớn hay vật nặng cho đến chết vào đêm tối. Red Cap phổ biến nhất là ở Bắc Âu

## **Re'em**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Một con bò không lồ vô cùng hiếm có với lớp da ánh vàng, Re'em được tìm thấy ở trong những vùng hoang dã của Bắc Mỹ và Viễn Đông. Máu Re'em cho người uống sức mạnh to lớn, do sự khó khăn trong việc tìm ra nó nên nguồn cung cấp gần như không đáng kể và ít khi được bán trên thị trường.

## **Runespoor**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Runespoor có nguồn gốc từ một đất nước châu Phi nhỏ của

Burkina Faso ở Tây Phi. Là một con rắn ba đầu, Runespoor thường đạt đến chiều dài sáu hoặc bảy feet. Có màu cam tái ánh xanh với sọc đen, Runespoor rất dễ bị phát hiện, vì vậy Bộ Pháp Thuật của Burkina Faso đã phải thiết kế riêng những cánh rừng nhất định không có trên địa đồ để cho duy nhất một mình Runespoor sử dụng.

Mặc dù không phải tự bản thân Runespoor là một con sinh vật đặc biệt xấu xa, chúng đã từng là vật nuôi yêu thích của các phù thủy Hắc ám, không có nghi ngờ vì sự nổi bật và đáng sợ khi chúng xuất hiện. Đó là các tác phẩm của các Xà khẩu



người đã nuôi và trò chuyện với những con rắn mà chúng ta thiếu sự hiểu biết về những thói quen của chúng. Theo những gì được tiết lộ từ những ghi chép thì mỗi một cái đầu của Runespoor phục vụ cho một mục đích khác nhau. Cái đầu bên trái (hay bị nhìn thấy bởi các phù thủy phải đối mặt với Runespoor) là cái đầu lên kế hoạch. Nó quyết định nơi Runespoor sẽ đi và những gì sẽ làm gì tiếp theo. Cái đầu giữa là cái đầu mơ mộng (Runespoor có thể giữ yên trong nhiều ngày tại một thời điểm, mất đi những hình ảnh tráng lệ và tưởng tượng). Cái đầu bên phải là cái đầu phê bình và sẽ đánh giá những nỗ lực của cái đầu bên trái và cái đầu ở giữa với một tiếng rít khó chịu liên tục. Răng nanh của cái đầu bên phải cực kỳ độc. Runespoor hiếm khi sống lâu vì mấy cái đầu có xu hướng tấn công lẫn nhau. Thấy một con Runespoor mất cái đầu bên phải là điều khá phổ biến bởi vì hai cái đầu còn lại đã liên kết với nhau để cản đứt nó đi.

Runespoor đẻ trứng thông qua miệng chúng, là loài sinh vật huyền diệu duy nhất được biết đến làm như vậy. Những quả trứng có giá trị lớn trong việc sản xuất các độc dược kích

thích sự nhanh nhẹn cho tinh thần. Chợ đen bán các mặt hàng về Runespoor và trứng của nó đã phát triển mạnh mẽ trong nhiều thế kỷ.

## **Salamander**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Salamander là một con thần lằn lửa nhỏ thích ăn những ngọn lửa. Có màu trắng rực rỡ, nó xuất hiện trong màu xanh dương hoặc đỏ tùy thuộc vào sức nóng của ngọn lửa làm cho nó xuất hiện. Salamander có thể tồn tại tới tận sáu giờ bên ngoài một đám cháy nếu được thường xuyên cho ăn hạt tiêu. Chúng sẽ sống miễn là ngọn lửa sinh ra chúng còn cháy. Máu Salamander có đặc tính chữa bệnh và phục hồi mạnh mẽ.

## **Sea Serpent**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Sea Serpent được tìm thấy ở Đại Tây Dương, Thái Bình Dương và biển Địa Trung Hải. Mặc dù đều được báo động khi xuất hiện, Sea Serpent chưa bao giờ liên quan đến vụ giết hại con người nào, dù cho có những Muggle điên cuồng hay gắn hành vi hung dữ cho chúng. Có thể vươn dài lên đến một trăm feet, Sea Serpent có đầu giống con ngựa và thân rắn dài khi nhô lên trên mặt biển.

## **Shrake**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Một con cá với thân hình toàn gai và thường được tìm thấy ở Đại Tây Dương. Những bầy Shrake đầu tiên được cho là đã được tạo ra nhằm trả thù các ngư dân Muggle đã xúc phạm một nhóm các pháp sư chèo thuyền trong đầu những năm 1800. Từ ngày đó trở đi, bất kỳ Muggle nào câu cá ở vùng

biển đặc biệt đó đều tìm thấy lưới đánh cá bị xé rách và trống không vì các con Shrake bơi sâu bên dưới.

## **Snidget**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*<sup>12</sup>

Loài Golden Snidget là một loài chim được bảo vệ vì cực kỳ hiếm. Cơ thể tròn vành vạnh, với một cái mỏ mỏng rất dài và đôi mắt như bảo thạch đỏ và sáng lấp lánh, Golden Snidget là một loài bay rất nhanh, có thể thay đổi hướng với tốc độ và kỹ năng phi thường do các khớp quay của cánh.

Lông và mắt của Golden Snidget được đánh giá rất cao nên đã từng có một thời kỳ chúng có nguy cơ bị các pháp sư, phù thủy săn bắt đến mức tuyệt chủng. Sự nguy hiểm được nhận ra kịp lúc và chúng đã được bảo vệ, yếu tố đáng chú ý nhất là việc thay thế trái Golden Snitch vàng bằng Snidget trong các trò chơi Quidditch<sup>13</sup>. Các khu bảo tồn Snidget tồn tại trên toàn thế giới.

## **Sphinx** - Nhân sư

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Nhân sư Ai Cập có một cái đầu hình người trên cơ thể của sư tử. Trong hơn một ngàn năm nó đã được sử dụng bởi các phù thủy và pháp sư để canh giữ bảo vệ các vật có giá trị và những nơi bí mật. Cực kỳ thông minh, Nhân sư rất thích những mảnh ghép và câu đố. Chúng thường chỉ trở nên nguy hiểm khi những gì chúng đang bảo vệ bị đe dọa.

---

<sup>12</sup> Golden Snidget được xếp là XXXX không phải vì nó nguy hiểm mà vì những chấn thương nặng phát sinh khi định chụp hoặc bắt nó.

<sup>13</sup> Bất cứ ai quan tâm đến vai trò của loài Golden Snidget trong sự phát triển của trò chơi của Quidditch nên tham khảo ý kiến cuốn 'Quidditch qua các thời đại' của Kennilworthy Whisp (Whizz Hard Books, 1952)



## Streeler

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXX*

Streeler là một con ốc khổng lồ thay đổi màu sắc từng giờ và thường để lại một đường nhớt rất độc có thể làm teo và thiêu cháy tất cả cây cối trên đường nó đi qua. Streeler có nguồn gốc từ một số nước châu Phi, mặc dù đã được nuôi thành công bởi các pháp sư ở châu Âu, châu Á và châu Mỹ. Nó được nuôi như một con thú cưng bởi những người thích sự thay đổi màu sắc vạn hoa của nó, và nọc độc của nó là một trong số ít các chất được biết đến có thể giết Horklump.

## Tebo

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

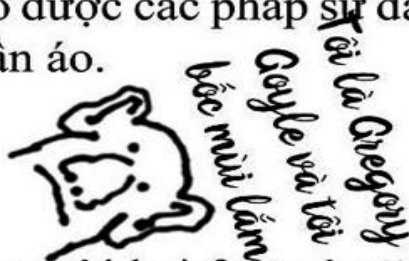
Tebo là loài heo rừng hoang Châu Phi có màu lông xám tro hay được tìm thấy ở Congo và Zaire. Có sức mạnh vô hình, làm cho người ta gặp nhiều khó khăn để trốn thoát và cả đuổi bắt, chúng rất nguy hiểm. Da Tebo được các pháp sư đánh giá cao khi làm lá chắn bảo vệ và quần áo.

## Troll

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Troll là sinh vật đáng sợ cao đến mười hai feet và nặng hơn một tấn. Ngoài sức mạnh và sự ngu dốt đến phi thường, Troll khá là bạo lực và khó trước. Có nguồn gốc ở Scandinavia nhưng ngày này ta có thể tìm thấy chúng ở Anh, Ireland, và các khu vực khác ở miền bắc châu Âu.

Troll thường trò chuyện bằng thứ tiếng gầm gừ như một thứ ngôn ngữ thô sơ, mặc dù một số có thể hiểu và thậm chí là nói một vài từ đơn giản. Những con thông minh hơn đều được đào tạo thành kẻ giám hộ.



Có ba loại Troll: núi, rừng, sông. Troll núi là dòng lớn nhất và nguy hiểm nhất. Đầu hói, có một làn da xám nhợt nhạt. Troll rừng có một làn da màu xanh lá cây nhạt và một số cá thể có cả tóc, thường là màu xanh lá cây hoặc màu nâu, mỏng, và bù xù. Troll sông có sừng ngắn và có thể có nhiều lông. Có một làn da tím, và thường được tìm thấy ẩn nấp bên dưới cầu. Trolls ăn thịt sống và không kén chọn con mồi, từ động vật hoang dã cho đến con người.

## **Unicorn** - Bạch kỳ mã

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*<sup>14</sup>

Unicorn là một loài sinh vật xinh đẹp được tìm thấy ở khắp các cánh rừng ở Bắc Âu. Là chú ngựa màu trắng thuần có một sừng khi phát triển đầy đủ, mặc dù khi còn nhỏ có lông màu vàng, dần chuyển màu bạc khi lớn dần. Sừng, máu và lông của chúng đều có giá trị pháp thuật cao<sup>15</sup>. Thường tránh tiếp xúc với con người, và dễ dàng cho phép phù thủy tiếp cận hơn pháp sư, và rất khó để bắt được chúng vì chúng rất nhanh nhẹn.

## **Werewolf** - Người sói

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXXX*<sup>16</sup>

Người sói được tìm thấy trên toàn thế giới, dù được cho là có nguồn gốc ở Bắc Âu. Con người biến thành sói chỉ khi bị cắn. Không có thuốc chữa, mặc dù những phát triển gần đây trong ngành độc dược có thể tìm chế được khá nhiều các

---

14 Xem chú thích về phân loại Nhân mã

15 Giống như Fairy, Unicorn nhận được sự yêu thích của Muggle – trong trường hợp này là đương nhiên rồi

16 Phân loại này dành cho người sói đã ở trong trạng thái biến đổi hoàn toàn. Khi mặt trăng khuyết, người sói vô hại như người thường. Một trường hợp đau lòng về cuộc chiến giữa một pháp sư và một Lycanthropy, xem cổ tích 'Hairy Snout, Human Heart' của một tác giả vô danh (Whizz Hard Book, 1975)

triệu chứng tồi tệ. Mỗi tháng một lần, vào ngày trăng tròn, những phù thủy tâm thần ổn định và bình thường hoặc Muggle bị ảnh hưởng biến đổi thành một con quái vật giết người. Gần như khác hẳn so với những sinh vật tuyệt vời khác, người sói tích cực tìm kiếm con người tùy theo sở thích khác nhau về con mồi.

## **Winged Horse**

*Bộ pháp thuật xếp loại: XX - XXXX*

Winged Horse tồn tại trên toàn thế giới. Có nhiều giống khác nhau, bao gồm Abraxan (giống palomino vô cùng mạnh mẽ khổng lồ), Aethonan (màu hạt dẻ, phổ biến ở Anh và Ireland), Granian (màu xám và đặc biệt nhanh) và Thestral quý hiếm (màu đen, sở hữu những sức mạnh vô hình, và bị nhiều phù thủy coi là không may mắn). Như loài Hippogriff, chủ sở hữu của một con ngựa có cánh cần thực hiện bùa Giác ngộ đều đặn (xem Giới thiệu).

## **Yeti** (hay Bigfoot, The Abominable Snowman)

*Bộ pháp thuật xếp loại: XXXX*

Nguồn gốc từ Tây Tạng, Yeti được cho là có quan hệ với Troll dù cho chưa từng có ai tới đủ gần để tiến hành các cuộc kiểm tra cần thiết. Chiều cao lên đến mười lăm feet, chúng được bao phủ từ đầu đến chân trong bộ lông màu trắng tinh khiết. Yeti ngẫu nhiên bất cứ thứ gì đi lạc vào trong đường của nó, mặc dù nó sợ lửa, và có thể bị đẩy lùi bởi các phù thủy cao tay ẩn.

**≡ CHOLEY CANNONS ≡**






*A copy of **Fantastic Beasts & Where to Find Them** resides in almost every wizarding household in the country. Now, for a limited period only, Muggles too have the chance to discover where the Quintaped lives, what the Puffskein eats, and why it is best not to leave milk out for a Knarl.*

*Proceeds from the sale of this book will go to improving and saving the lives of children around the world, which means that the dollars and Galleons you exchange for it will do magic beyond the powers of any wizard. If you feel that this is insufficient reason to part with your money, I can only hope most sincerely that passing wizards feel more charitable if they ever see you being attacked by a Manticore.*

*Albus Dumbledore*

J. K. ROWLING and SCHOLASTIC INC. have arranged for twenty percent of the retail sales price less taxes of this book to go to the Harry's Books fund to help needy children in the poorest countries in the world.

[www.comicrelief.com/harrysbooks](http://www.comicrelief.com/harrysbooks)

 Obscurus Books  
in association with

  
Arthur A. Levine Books  
AN IMPRINT OF SCHOLASTIC PRESS



 SCHOLASTIC

ISBN 0-439-32160-3